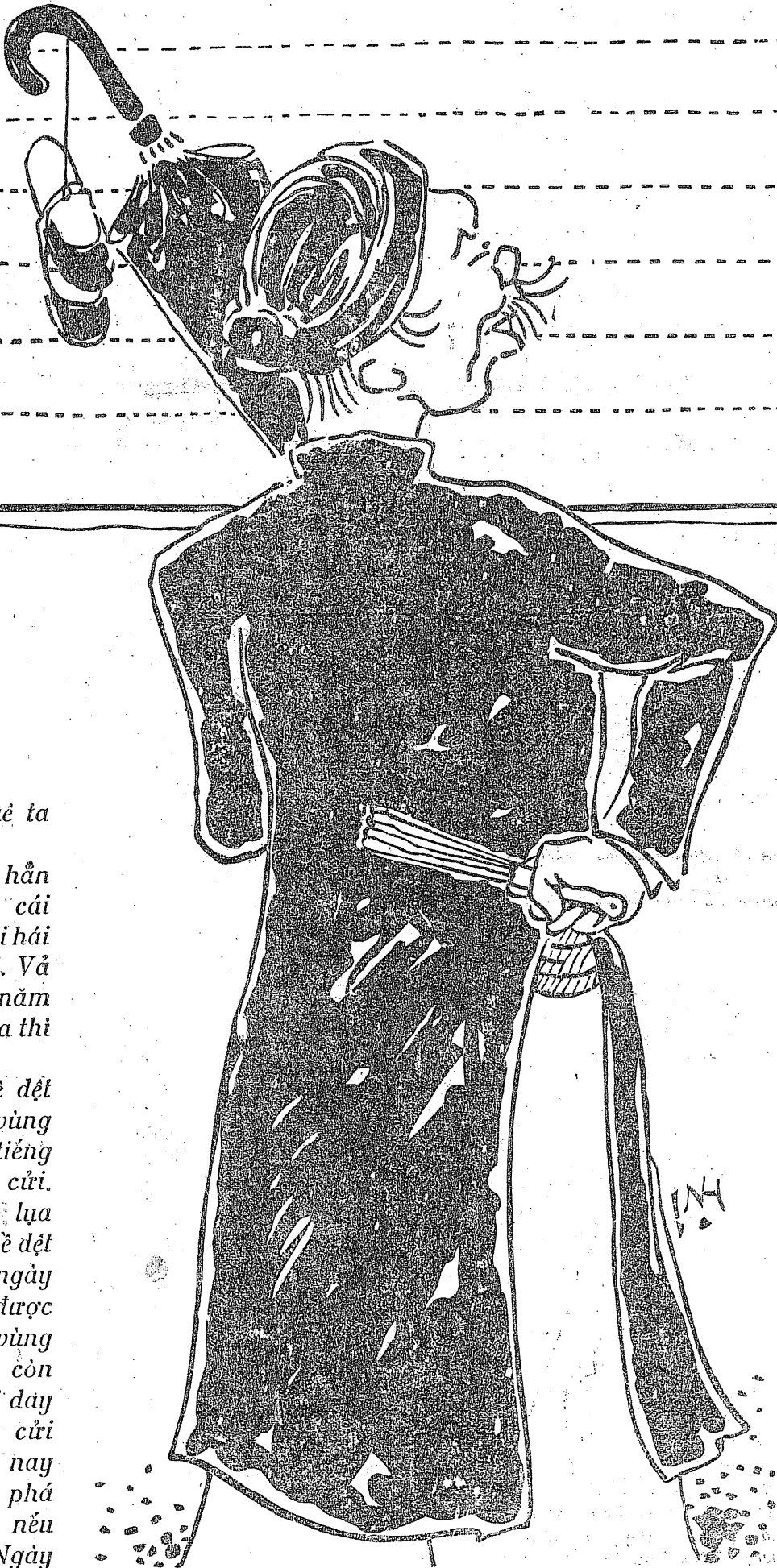


Thi L. T. 23

Bài thuốc gia truyền
(đọc xong khỏi bệnh liền)

Thuốc này
chữa bệnh
các ông
đề' các
tập «lắc»
Bòn người
sẽ mắc
như ngài



cột đề'
«gật» cho
.....)
ông ấy
cho quen
khác đọc
bệnh sai «lắc»
trường lắc đây

Vấn-đề dân-sinh

MỘT BẢN
CHƯƠNG
TRÌNH

Tiêu kỹ-nghệ.

Số đông người nhà quê ta không có nghề.

Cày cấy, gặt hái không hẳn là một nghề được. Đây cái cày, cái bừa, cầm cái liềm, cái hái thì ai ai mà không làm nổi. Và những công việc ấy mỗi năm chỉ có từng độ. Xong mùa thì biết làm cái gì?

Ngày xưa, ta có nghề dệt vải. Hầu hết các làng về vùng ven biển, ngày đêm ta nghe tiếng kiu-kịt của những khung cửi.

Ngày nay vải và tơ lụa ngoại quốc đã làm hại nghề dệt vải của ta. Làng Cỏ-am ngày xưa là một làng sản xuất được nhiều thứ vải tốt, đến nỗi ở vùng bờ cái tên «vải cỏ» vẫn còn dùng để gọi chung thứ vải dầy mà thô, dệt bằng khung cửi Annam. Thế mà ngày nay những khung cửi cũ chỉ phá dùng làm chạn gác mâm, nếu không chẻ ra mà đun bếp. Ngày

nay không còn đâu là cái tiếng «cút phạch cun phành» rất nên thơ, nghe thấy lúc đêm khuya trong các xóm hẻm, thôn cùng.

Là vì ngày nay vải ấy dệt ra bán rẻ, bán hòa vốn cũng ít ai mua. Còn ai muốn mặc quần áo «vải cỏ» nữa?

Làng tôi thì không thể.

Làng tôi xưa nay vẫn không có nghề dệt vải. Nhưng ngày nay tôi đã đem nó về, cùng với nghề ren, nghề thêu. Người làng tôi đều mặc một thứ «vải cỏ» và chời dũi, kẻ thì có kém phần bóng bẩy, phần lịch sự, nhưng mà sượng lắm, ông ạ. Bông, mình trồng, bán lấy tiền mua chỉ, sợi, về dệt thành vải. Trồng dâu nuôi tằm lấy tơ dệt thành lụa, thành chời dũi. Mình làm lấy, mình may lấy mà dùng, Sung-sướng và đáng tự phụ lắm.

Ngoài nghề dệt, nghề ren, chúng tôi lại còn nhiều nghề nhỏ khác nữa, như nung nôi, nung gạch, dệt chiếu, làm nón, đan rổ, rá, làm bị, v...v... Nghĩa là chúng tôi hết sức làm thế nào để tự cung cấp lấy được, không cần phải bỏ tiền ra mua ở ngoài vào.

(Xem tiếp trang hai)

<https://tieulun.hopto.org>



— Tệ quá! Mình có 5, 6 cái cổ mà cứ mất dần, mất mòn bây giờ còn độc một cái cổ!

MỘT BẢN CHUÔNG TRÌNH

(Tiếp theo trang nhất)

Thứ đồ dùng nào cần thiết, — chỉ những thứ cần thiết, — mà chúng tôi không thể làm lấy được, chúng tôi mới chịu mua: chẳng hạn như bát, đĩa, sợi. Sau nữa, những đồ chế tạo, những địa sản, chúng tôi cũng chỉ cốt có để dùng, thừa, đem bán ra ngoài càng hay. Nếu tiền bán chậu và nôi đất đủ để mua bát, đĩa, tiền bán tơ, bán vải đủ để mua sợi thì còn gì bằng. Nhưng chỉ khi nào trong làng dùng không hết mới đem bán mà thôi.

Ngày nay trong làng tôi, ai cũng có một nghề, một nghề tuy giản-dị, chất phác nhưng cũng là một nghề để nuôi sống.

Nhân đây mà tôi trừ được mấy cái hại rất lớn ở trong dân tôi: cờ bạc, rượu phiện, kiện cáo, trộm cướp, những cái hại ở sự nhàn cư mà sinh ra. Vì tôi đã đặt một thứ tạp thuế, thuế ngồi rồi. Không phân đẳng cấp, khắp dân trong làng, trai gái cũng vậy, từ 16 cho tới 55 tuổi, ai ai cũng phải có một nghề.

Trừ những người tàn tật và những người còn bận đi học, ai không có nghề đều phải đóng thuế đồng niên là một đồng bạc.

Bởi vậy trong làng tôi ngày nay đã bớt được hạng lười-lãng: Con các ông nhà giàu cũng đều đã rúng tay làm việc cả. Vì tôi vẫn cố động ngấm cho cái lệ phải đóng thuế ngồi rồi là một sự xấu, nên không mấy ai còn chịu liệt vào hạng quý tử ấy nữa. Nhưng dù thế mặc lòng, số

thuế ngồi rồi cũng đủ cung cấp được thầy giáo mà làng đón về để dạy các nghề.

Lại có một kết quả hay nữa là bởi thói quen suy nèn, người làng tôi rất yêu và trọng sự làm việc bằng chân tay. Thành ra bây giờ làng tôi có đủ các nghề.

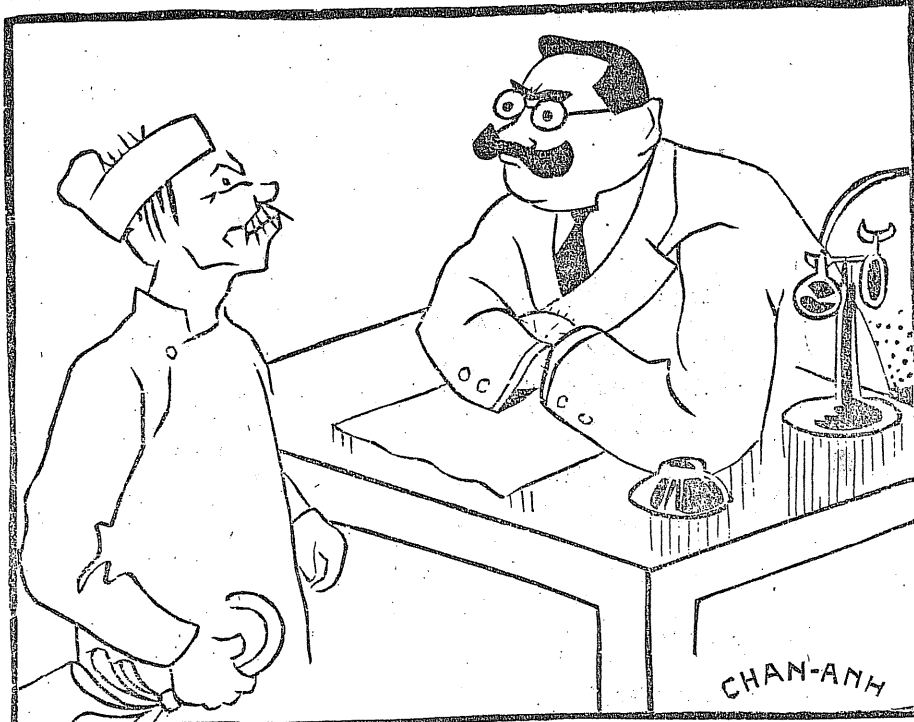
Năm ngoái chúng tôi dựng một nhà hội-đồng và lát gạch những đường đi, chúng tôi tuyên dùng thợ thuyền trong làng cả.

Tôi tưởng - tượng làng tôi như một tổ ong, một tổ kiến mà ai ai cũng đều làm việc. Vui lắm, sung-sướng lắm.

Đó, ông coi cái ý nghĩa tự cấp ản trong hai chữ TỰ-LỰC mà các ông nêu lên làm tên cho văn-đoàn của các ông, đã có người thực hành rồi đó, mà thực hành trước khi biết rằng các ông cũng có cái ý kiến tốt đẹp ấy.

NHỊ-LINH

Thi L T. 24

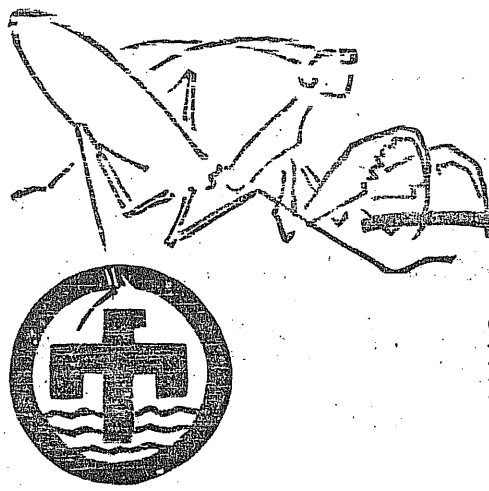


Ông Cả n — Bao nhiêu tuổi?

Lý Toét — Băm quan lớn, chúng cháu tuổi Tý.

Ông Cả n — Bao nhiêu? nói mau.

Lý Toét — Băm Giáp Tý.



Số sa
sẽ ra phụ-trưởng Phong-Hóa
sẽ dâng
BÔNG HOA XIM DẠI
của Khải-Hưng
Mỗi số 3 xu

CÂU TRUYỆN LOANH QUANH VỀ MA

Ba-Ếch — Sao lại không có ma? Biết đâu đấy. Nói đến ma, nghĩ đến ma là ma có và sống một cách rõ rệt rục rờ rời. Tôi cho nó sống hơn cụ nữa.

Lý-Toét — Sống hơn tôi? Ma sống hơn tôi?

Ba-Ếch — Vâng, cụ sống chẳng qua được mười năm nữa là thọ. Đến lúc cụ trăm tuổi, còn ai nghĩ đến cụ, hoa chẳng có tôi nhớ đến tính chất phác thật thà của cụ, thương đến cụ, khóc đến cụ mà thôi! Rồi tôi cũng hai tay buông xuôi, theo cụ vào cõi hư vô, khi đó ai nói đến cụ, đến tôi nữa. Ma-quí từ lúc có người mê muối, lúc tình thần hoảng hốt trông thấy con đom-đóm sáng mà sợ hãi, đem cái bình vôi vờ lên mà thờ, nó đã có sinh sản nảy nở ra, còn mãi với cái óc mê tín của loài người, có phải là sống lâu, mà sống một cách oanh liệt, hơn tôi với cụ không?

Lý-Toét — Ô! tôi chết thì cũng ra ma chứ!

Ba-Ếch — Cụ lý luận khá đấy, chẳng kém ông Phan-Khôi mấy tí. Nhưng nước Annam mình đã nhiều ma lắm rồi, cụ còn muốn làm ma nữa làm gì! Đấy, cụ xem, bao nhiêu ma quỉ các nước khác, vì khoa học, vì sự tiến bộ, lần lút trốn chạy về cả nước Nam mình: còn chỗ nào là chỗ không có ma-quí, thần thánh nữa: chỗ này là ông đồng, chỗ kia là ma chơi, chỗ này hòn đá lớn được người lạy lức,

chỗ kia thằng bé chết non được hưởng hương hoa chỗ này là miếu thờ quan lớn, chỗ kia là đền thờ thánh mẫu, quỷ thần thật là nhung nhúc, nhiều hơn ruồi, muỗi.

Lý-Toét — Ma là ma, mà thần là thần chứ, sao ông lại vơ đũa cả nắm thế?

Ba-Ếch — Để tử chúng con ngu muội, nhờ thầy chỉ giáo cho ma khác thần ở chỗ nào?

Lý-Toét — Ô... Ma khác thần chứ. Ma tà, mà thần chính....

Ba-Ếch — Vâng, nhưng thế nào là tà mà thế nào là chính.

Lý-Toét — Tôi có hầu bóng đầu mà biết được.

Ba-Ếch — Cụ không biết à? Tà là ma, mà chính là thần, cụ ạ.

Lý-Toét — Ừ, phải đấy, mà chính bao giờ cũng thắng tà.

Ba-Ếch — Cái đó thì tôi chưa dám chắc. Tôi vừa mới đọc hạo Lục-Tĩnh Tân-Văn, thấy họ có đăng một truyện ma vừa xảy ra ở Thanh-hóa. Theo truyện ấy, tà đã thắng chính, mà lại còn đuổi được cả thần đi nữa.

Lý-Toét — Làm gì có.

Ba-Ếch — Báo Lục-Tĩnh đăng lại còn không có. Ở xã Sơn-viên, tổng Thọ-hạc, phủ Đông-sơn, thuộc tỉnh Thanh, có ba nghề (đền làng) là: nghề Thượng thờ thần Sơn-cao-Liêu (một vị thần nhân, người tàu), nghề Hạ thờ thần Nguyễn-Trải, và phủ Ba thờ đức Thánh mẫu.

Ba vị thần đương yên lành, no thần ẩm cật thì bỗng một đêm thu, có một con ma về tác quái trong xã, làm chết người hại vật, lại làm bạt mất thần Sơn-cao-Liêu mà chiếm lấy nghề Thượng.

SỐ MÙA XUÂN

Sẽ ra ngày 28 Tết

36 trang — Giá 0\$20

Phụ bản vẽ Liên ngôi hái cúc của Trần-Bình-Lộc.

Bìa vẽ môi của Lemur. Cổ tam-cúc mới của Lemur. Chiếu bóng Phong-Hóa của Lemur. Chợ tết của Nụi-Lang. Nhiều tranh vẽ của Nhất-Sách và Đông-Sơn.

Một năm qua của Tử-Lý. Bên đường dừng bước của Khải-Hưng. Khai bút rồng của Tú-Mỡ. Cưng chúc tân-niên thập bát tại-tử Tú-Mỡ... Thơ xuân của Thế-Lữ v. v...

MẤY CUỘC THI VỀ TẾT

Thi truyện vui — Hai trang giấy viết là cùng. Có liên lạc với Tết hay Mùa xuân thì non.

Thi tranh khôi hài, và thi vui cười — Phải có tính cách Tết và Mùa xuân.

Thi thơ Tết và câu đối Tết.

Mọi cuộc thi có: 1 giải nhất hai năm báo hay sách vở đáng giá 6\$00. Giải nhì 1 năm báo hay sách vở đáng giá 3\$00. Giải ba hàng báo. Giải tư, giải năm 3 tháng báo. Đến 25 Janvier hết hạn gửi. Nếu dự nhiều cuộc thi thì xin viết riêng mỗi thứ một tờ giấy cho tiện việc nhà báo.

Các nhà buôn muốn đăng quảng cáo vào số Tết thì xin mời lại nhà báo thương lượng, ngay từ bây giờ.

NHỎ ĐÈN LỚN

Lý-Toét — Đức Sơn-cao-Liêu là ông thần người Tàu ấy, phải không?

Ba-Ếch — Chính phải.

Lý-Toét — Ủ, có thể chứ. Con ma ấy chắc là con ma Annam.

Ba-Ếch — Không rõ, nhưng chỉ biết nó đánh bắt được một vị thượng đẳng thần.

Lý-Toét — Nhưng ai bảo cho dân làng biết là nó đánh bắt được thần đi? Chắc là đức thánh Mẫu chứ gì?

Ba-Ếch — Không phải. Chính là con ma ấy. Nguyên một đêm về thượng tuần tháng chín ta, vào khoảng cuối canh hai, tên Thắng, nhà ở gần nghề Thương ra đóng cổng để đi ngủ, nó thấy trong nghề có đèn lửa sáng choang, thì vội chạy đến xem là ai đi lễ cơm mới mà khuya-khoắt như thế. Nhưng đến nơi gõ cửa thấy đèn tắt...

Lý-Toét — Thế thì có gì là lạ. Người ta tắt đi chứ gì!

Ba-Ếch — ... rồi thoáng thấy một người mặc đồ trắng đi ra, vụt biến mất.

Lý-Toét — Khép!

Ba-Ếch — Lần thứ hai, một bọn tuần cũng gặp ở gần nghề một người mặc đồ trắng, đầu đội nón lình, hỏi thì trả lời rằng ở trong đền, rồi biến mất. Lũ tuần sợ hết vía. Tưởng con ma gặp lũ tuần cũng sợ hết vía, ai ngờ mười hôm sau ông phó tổng lại gặp ngay, ông phải một bữa hủ vía.

Từ đấy, dân làng đi coi đến năm, bảy quẻ giò và hai, ba quẻ bói. Ông thầy nào cũng nói có ma về nên làng lo sợ, rước thầy phù thủy về trừ ma và triệu ông thần trở về. Báo Lục-tỉnh chép câu truyện này, cho là một truyện huyền bí.

Lý-Toét — Huyền bí thật.

Ba-Ếch — Báo là bí thì đúng hơn. Vì ông thần Sơn-cao-Liêu bị vào nước bị

Lý-Toét — Thế bây giờ đã bắt được nó chưa?

Ba-Ếch — nào có bắt được. Giá dân làng cứ thưa với ông đồn, hay xin sở mật thám cho người về, thì có lẽ đã tóm được con ma ấy rồi, nhưng lại đi gọi thầy phù-thuỷ về, thì chẳng khác gì nhờ ông Nguyễn-văn-Vinh bói cho một quẻ hay vạch đầu gối ra mà hỏi ma nó ở đâu.

Lý-Toét — Sở mật thám thì bắt thế nào được ma?

Ba-Ếch — Cụ không biết. Họ đã bắt một đám... ma rồi đấy. Tôi không nhớ về độ nào, nhưng ở một làng kia, thuộc mạn Đông-triều, đêm đêm thường thấy tiếng than khóc ở trong một quả núi. Ai đi qua, ghé tai vào một cái lỗ hổng tối om của quả núi ấy cũng thấy tiếng thì thầm hoặc rên-rỉ. Lúc trăng lặn mây mờ, có người thấy ánh vàng trên núi bói... ma mặc áo trắng, chẳng khác gì ở nghề Thương làng Sơn-viện cả... Từ

đó, dân làng sợ hãi, đem hoa quả, mỡ lợn gà đến cúng con ma ở trong quả núi. Mà lạ, cứ chiều đem cúng, mai thấy hết sạch. Ai cũng đồn là ma thiêng..., định lập đền thờ. Ấy thế là con ma thiêng ấy sắp sửa thành... thần.

Chẳng may trong làng mất cướp, sở mật thám phái người đi điều tra... nhân đó, họ bắt ngay được con ma sắp thành thần: nó là... một tên ăn cướp.

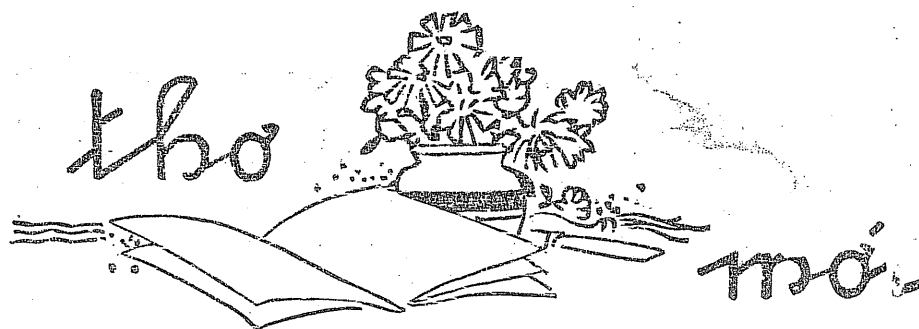
Lý-Toét — Ô! lạ nhỉ.

Ba-Ếch — Có gì là lạ. Quả núi có hang, mà hang ấy là sào huyết của tên cướp nọ. Nó giả vờ than khóc để huyền hoặc lòng người... mà dân ta dễ tin quá, không có sở mật thám thì nó thành thần đấy! Đại khái truyện ma quái, thần thánh khác cũng như rửa cả!

Lý-Toét — Nhưng mà đây là thắng ăn cướp, còn con ma ở trong Thanh là con ma thật cơ mà!

Ba-Ếch — Thì vãn, nó là ma, mà nó sống cũng như tôi với cụ. Không tin, cụ cứ vào đấy mà xem.

TỰ-LY



CẢNH VỚI NGƯỜI

Có ai đi qua chốn ấy?

— Cái chốn mà cơn gió chiều thu
hây hây

Nhẹ nhàng lay động những bụi lau
khô,

Mà tiếng reo nghe phảng phất mờ hồ
Như tiếng thở dài của khách chung

— Cái chốn mà giọng suối trong
tinh vắng bạn?

— Cái chốn mà giọng suối trong
chán nản

Thánh thót rơi trên tảng đá trắng
tinh.

Mà những giọt nước rỏ long lanh

Làm tưởng đến giọt lệ của đôi bạn
vàng xa cách?

— Cái chốn mà cây, cỏ, nước, non
cảm khách,

Mà mây mưa lơ lửng trên đầu,

Mà chim bay riu rít tìm nhau.

Mà trên vách đá rêu lơ mờ phủ

Còn in hai chữ « yêu thương » nét
cũ?

— Cái chốn ấy, này ai ơi! nếu có đi
qua,

Thì làm ơn nhẩn hạ với non, nước,
cỏ hoa

Rằng có một người vẫn nồng-nàn
âu yếm,

Nhưng mỗi tình đành phải âm thầm,
dấu diềm,

Như thờ ơ, lãnh đạm, nhạt phai,

Vì lòng còn mường lo mưu tính cuộc
sinh nhai!

NGUYỄN-VĂN-KIỆN

MỒ VÔ CHỦ

Mồ ai vô chủ,

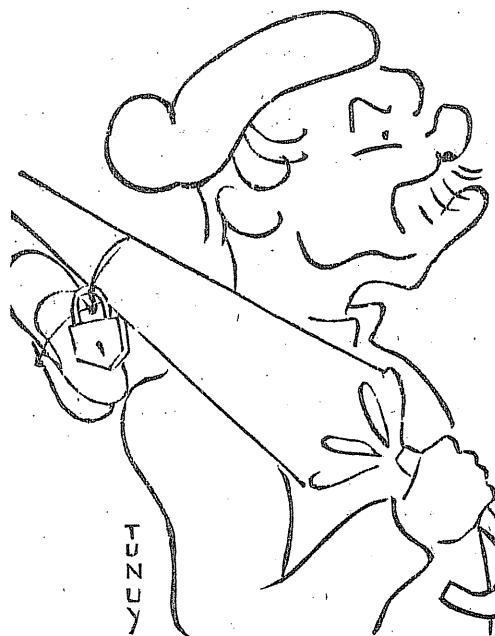
Ta đến viếng thăm.

Rêu đã đầy phủ,

Biết đã bao mòn?

Thi L. T. 25

LÝ-TOÉT XEM HỘI



Lý-Toét (đặc chỉ) — Hừ, lần này thì bọn mày khó lòng mà cuốn được của ông, họa chăng là mày có chìa khóa.

PHÒNG THĂM BỆNH

Bác-sỹ Ngô-Trực-Tuân

Có bằng chuyên môn Y học của
Đại-học đường Paris

46, Phố Hàng Cót — Hanoi
Giấy nói 725

Giờ khám bệnh:

Sáng từ 7 giờ đến 11 giờ

Chiều từ 4 giờ đến 7 giờ

Thăm bệnh ngoài phố mỗi giờ nào cũng đi

CHÈ HẠNG NHẤT

Chà Nhất Phẩm và Tam-Hỷ bán ở Hội-Chợ Nam-Dinh ngót một tháng tiền thu được hơn một nghìn đồng vì sao mà tiền thu được nhiều thế? Vì chè Nhất-Phẩm và Tam-Hỷ là Hàng chè nổi nhất cách chế, nước sạch, các nơi xa gần đến mua dùng đến khen rằng: chè tốt, chắc giọng nà pha được nhiều lần, nhất là bà con Nam-dinh trước kia vẫn dùng chè khác, nay lần dịp Hội-Chợ bán thử mà bà con mua chè Nhất-Phẩm và Tam-Hỷ ở trong gian hàng KIM-THÁI về rồi nói rằng không còn thứ nào ngon hơn là chè Tam-Hỷ và Nhất-Phẩm được đáng gọi là chè Hàng nhất.

Hàiphong 140 phố Khách

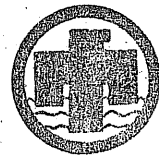
Hanoi số 3 phố Hàng Ngang

ại-lý Nam-dinh } Hàng-Mậu 215 phố Khách

Công-Phát 288 phố Khách

TỰ-LỰC VĂN-ĐOÀN

Sắp ra



3
cuốn sách

NỬA CHỪNG XUÂN

của Khái-Hưng

Có thêm nhiều trang về đoạn cuối để
kết luận một cách thú vị và chu đáo hơn
(Tác-giả xuất bản)

VÀNG VÀ MÁU

của Thế-Lữ

Tả những sự ghê sợ trong hàng văn dù
những thi vị của cảnh rừng núi cao cả
thâm u

(Sadep xuất bản)

ANH PHẢI SỐNG

Những truyện ngắn sửa chữa lại và
chọn lọc kỹ.

của Báo-Sơn và Khái-Hưng

(Sadep xuất bản)

SẼ BẮT ĐẦU BÁN
VÀO QUẢNG TẾT

Xa xa mờ khác,

Đá trắng phau-phau,

Hoa thơm bát ngát,

Bao kẻ rơi châu!

Mồ ai hừn quạnh

Tên khắc đã mờ

Một cơn gió lạnh

Lá rụng lơ thơ.

Hồi hồn vô chủ

Ta thấp nền nhang

Hồn an giấc ngủ

Ở dưới suối vàng,

NGUYỄN-VĂN-CAM

Nay mọi sẽ bán:

CAM BẮY NGƯỜI

Của Thiên-hư Vũ-trọng-Phụng
Ai muốn rõ những ngón gian lận trong
sự đen đỏ?

Ai muốn rõ những nhân vật quan trọng
trong nghề cờ bạc bịp?

Ai muốn tránh khỏi vạ đỏ bạc?

Nên đọc sách này

Société Annamite d'Édition et de Publicité

1, Boulevard Carnot — Hanoi

BÁN ĐẠI GIẢM GIÁ !!!

Chè mạn, chè hạt và chè tàu ướp
đủ các thứ hoa Dừa, lê và măng
đóng hộp. Yến Quảng-nam, cà-cuống
nước và củ cải rầm v. v.

Ich-Phong

20, Phố hàng Nón, Hanoi

Giấy nói số 302

<https://neulun.hopto.org>

LÀM HỒ BÁC TÚ-MỠ

Chống án lên tòa Phúc-thẩm
đư luận.

N. V. Sinh, biện hộ sư, vô bằng
cấp ở các tòa đư luận.

Sau khi đọc những lời ban Đư-
thẩm tòa «sơ cấp» «Đư luận Ban
trẻ» do «cụ» Bút-vô-Tư chủ tọa, kết
án Tú-Mỡ ngày 13-12-33.

Sau khi xem xét rõ ràng tập hồ
sơ về việc ấy:

Nghĩ rằng án tòa «sơ cấp đư luận
Ban trẻ» phạt Tú-Mỡ không hợp lẽ.

Nghĩ rằng theo pháp luật đã gọi
là ban «Đư thẩm» thì ban ấy chỉ
có quyền xét hỏi bên bị, bên nguyên
mà không có quyền kết án,

Nghĩ rằng ban ấy đã lạm quyền
kết án, lại chỉ nghe theo lời thêu dệt
bên nguyên,

Nghĩ rằng về bên bị, ngoài Tú-Ly,
đến bị cáo-nhận khai thế nào tòa
cũng chẳng để ý,

Nghĩ rằng đã bảo là tòa Đư luận
mà ban Đư thẩm lại họp « kín » ở
nhà báo ông Minh đến cả Tú-Mỡ
cũng chẳng hay chẳng biết,

Nghĩ rằng văn Tú-Mỡ trước ở tạp
chí Thanh-Niên (1) và tạp chí Tứ-dân
thì đứng đắn, nay ở báo Phong-Hóa
lại thấy «cột nhả, bông lon», đó
chẳng qua Tú-Mỡ biết chữa mình,

Nghĩ rằng có lẽ Tú-Mỡ thấy đọc
giả báo chí xưa nay bị những lối văn
văn ru ngủ, rỗng tuếch, bí đặc làm
cho họ vừa muốn ngủ lại vừa khó
chịu trong người, nên hẳn định đổi
trò để giải khuây họ một lúc,

Nghĩ rằng dù Tú-Mỡ ngày hai
buổi vác ó đến sở Tài-chính hay hẳn
muốn trên Giòng nước ngược đưa
boi cũng vẫn là quyền tự do của
hắn, không pháp luật nào được can
đự vào,

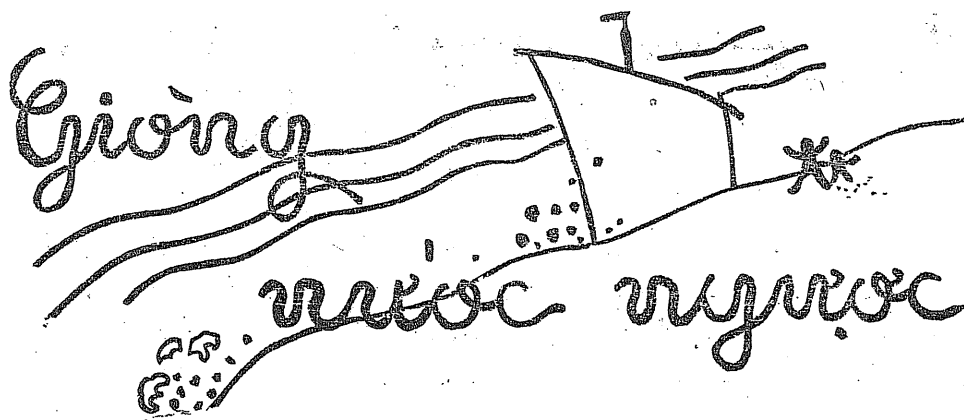
Nghĩ rằng việc Tú-Mỡ tự sánh với
Tú-Xương rất lờ mờ không bằng
cớ, có lẽ tòa hiền lắm lời hẳn ao
ước được như Tú-Xương mà buộc
tội hẳn một cách quá ư vô lý nghĩa,

Nghĩ rằng về truyện «quý hai gỏi
trống hai tay» ngày 27-10-33 trong
P.H. số 70 hẳn đã khai:..... «Lỗi
tại ai khêu tình ta trước, Bồng tư
dưng ai đắm nước non gì»;

Nghĩ rằng lời khai ấy đúng sự
thực vì cô Phụ-Nữ nọ buông the vừa
hé cửa đã có câu:

....«Dây dây sẵn đúc một tòa
Làm tôi trông thấy vậy mà thất

(1) Chữ không phải báo Khai-Hóa như bạn
trẻ nói.



MỘT TÂM LÒNG VÀNG

(Đáp lại bài phong dao mới «Bao giờ cô đi lấy chồng»
của Tú-Mỡ đăng trong Phong-Hóa số 74).

Hỡi anh mặc áo rách vai
Thương anh gió trúc mưa mai lạnh
lòng.

Cây em, em hủ ngại-ngùng
Đường kim mũi chỉ sẵn lòng giúp
nhau.

Giúp thôi, chẳng lấy công đâu,
Nữa là của nọ em cầu mà chi.

Em là con gái thôn quê,
Ưa khăn mỏ quạ chẳng hề quần «san»

Người em mộc mạc, suềnh-soàng,
Áo mùi chẳng sừng đồ hàng «bóng-
bay»,

Cùng là quần trắng nhiều tấy
Chần e làng sớm kẻ đay người cười.

Giày dầm cao gót, ời thôi,
Đường quê đất thịt, trượt thời sái
chân.

Nón em nắng rãi mưa râm,
Cái ó cán bạc em cầm chẳng quen,

Màn trướng sáo, gỏi «dăng-ten»
Chiếu hoa cặp đỏ, chần mền gấm
nhung.

Nhà tranh, có sừng cho không?
Nghĩ xa-xôi, luống ngại-ngùng, biết
sao!

Hôm da, phủ nhiễu hoa đào,
Váy sồi, áo vải đưng vào sao
đang...

Hoa dầm, mặt đá kim cương,
Giấy tim buộc cổ, xuyên vàng đeo
tay

Chân bùn, tay lấm tháng ngày
Thân em với cửa bàu này vô duyên.

Rượu nồng, lợn béo thêm phiền,
Chè, cau, bánh, mứt phí tiền sa-hoa.

Nhớ câu cửa miệng người ta
Miếng ăn quá khẩu cũng ra thành
tàng!

Ô-lô mười chiếc nghênh-ngang,
Lách sao ngõ hẻm đường làng quanh
co

Năm trăm tiền cưới anh cho,
Đề anh mắc món nợ to sau này.

Góp dần, sạt chiếc lương tày
Làm thân trâu ngựa kéo cày sao
đang.

Anh rằng lương ít em thương,
Nỡ nào em để anh vương nợ nần.

Nhà em vả cũng thanh bần
Lấy chồng em cũng chẳng cần huyênh
hoang.

Nhà tranh với tấm lòng vàng
Lòng quê em chỉ mơ-màng thế thôi

Gái quê tân thời
NGUYỄN-THỊ-BA-VÀNH
con cụ Lý-Toét

kinh»,
Nghĩ rằng cô đã được như thế thì
«thành cũng dở, nước cũng xao»
hướng là Tú-Mỡ, người phạm xác
thịt.

Nghĩ rằng những đơn của phái
Phụ-Nữ đệ lên tòa «Sơ cấp đư luận
Ban trẻ» kiện Tú-Mỡ về tội dùng
chữ «bẩn tưởi» toàn là những đơn
vu cáo không căn cứ vào chứng cứ
rõ ràng,

Nghĩ rằng tòa buộc Tú-Mỡ tội
«lạm dụng» lòng tin của một «ít»
độc-giả báo Phong-Hóa thật không
đúng, vì có chứng Phụ-Nữ Thòi-
Đàm ngày 30-11-33 đã khai: «trống
làng báo hiện thời, báo Phong-Hóa
chiếm giải nhất về số xuất bản».

Nghĩ rằng chính ngày tòa «Sơ cấp
đư luận Ban trẻ» họp ngày 13-12-33,
«cụ» Thanh-Nhân, một quan tham
nghị ở tòa ấy cũng công nhận báo

Phong-Hóa được nhiều người đọc.

Nghĩ rằng báo Phong-Hóa đã được
nhiều người đọc, nhiều người đọc
thì tất nhiên có nhiều người tin báo
Phong-Hóa, mà đã tin báo Phong-
Hóa thì tất nhiên tin cả Tú-Mỡ,

Nghĩ rằng vì tòa hiền lắm lời khai
của Tú-Ly ngày 24-11-33 trong P.H.
số 74, nên mới bạo gan bảo độc-giả
P.H. đều là trẻ con;

Nghĩ rằng sự hiền lắm ấy theo
«luật Phan-Khôi», nên buộc vào tội
ác-ý, vì thật ra Tú-Ly chỉ muốn khai:
báo P.H. viết không cốt để các cụ
non như cụ Chánh-án Bút vô Tư
xem mà cốt để cho những người
ra hài hước, ra hoạt động như trẻ
con, như thanh niên nước ngoài.

Nghĩ rằng tuy trên «giòng nước
ngược», Tú-Mỡ có khi thả thư từ
cùng Cáo-Mốc và Mụ-Béo, song chỉ
cốt riêu hạng người «xuân dã... bốn
mươi dư» mà còn mơ tưởng sớm
đào, tối mận, trộm mển thâm yêu.

Nghĩ rằng những thơ ấy không có
giọng «tình», không có tính chất
lẳng lơ, không đến nỗi làm hại «Ban
trẻ», làm «suy đồi Phong-Hóa» như
một số văn-sản ở đất Đại-Việt hiện
thời và một số tiểu thuyết chữ Pháp
chất đầy đủ các hiệu sách.

Vì những lẽ ấy.

1. Xin tòa Phúc thẩm đư luận tha
bồng cho Tú-Mỡ là kẻ vô tội bị người
vu oan, vì một lẽ bất chính.

2. Xin tòa nghe theo lời yêu cầu
Tú-Mỡ:

a) Buộc các cô Phụ-nữ bên nguyên
«liên đới»... «khiêu-vũ» một tối ở
Hà-thành để phạt tội cùng độc-giả
P.H. vì các cô gây sự kiện cáo nên
phải đọc bài biện hộ đầy những chữ
«nghĩ rằng» này,

b) Buộc cô Phụ-Nữ Thòi-Đàm
phải bỏ hẳn những lối «lý luận cổ
ngồng», những lối văn thơ sáo cũ
như bài «cô phòng oán» mà người
chứng Nhất-dao-Cạo (nay là Hàn...
đãi đậu) đã đệ lên tòa ngày 24-11-33
Buộc thế để đền danh giá cho kẻ bị
cô cáo oan....

3. Xin tòa buộc «cụ» Bút-vô-Tư
phải từ chức Chánh án tòa «Sơ cấp
đư luận Ban trẻ» vì:

a) Có lẽ «cụ» chưa đến tuổi làm
việc khó khăn ấy;

b) Có lẽ «cụ» đến tuổi, nhưng
hoặc «cụ» chẳng thanh liêm, hoặc
«cụ» thiếu trí xét đoán.

Ba điều ấy «cụ» Bút-vô-Tư phạm
đến điều nào thì «cụ» vẫn chưa
đáng mang cái huy hiệu «Vô-Tư».

Làm tại P.T. ngày 30-12-33

Ký tên:

Biện hộ sư vô bằng cấp, N.V. Sinh

Một nghề rất mới !!

Bản hiệu đã đem trước nhất vào địa hạt Đông-dương
nghề dệt áo pull'over, có dessin Jacquard nay lại mới mua
ở bên Đức nhiều máy dệt pull'over, cache-col và cravate
lối đan chéo «Tressé» trông cực kỳ đẹp chưa đâu có.

Mua buôn hay mua lẻ xin nhớ kỹ cái áo nào cũng có
dấu hiệu Cụ-Chang mấy thật là hàng của bản hiệu. Xin
bà con chớ nhầm. Vì có mấy người thợ của bản-hiệu xin
thời cũng ra mỏ hiệu, mua lại những máy cũ của khách,
làm hàng xấu rồi cũng bắt trước tên hiệu Cụ...

Hiệu dệt chính
CỤ - CHUNG

100, Rue du Coton, Hanoi

GRANDE FABRIQUE DE PEINTURES



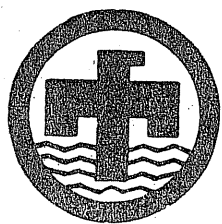
53, Rue de la Citadelle — HANOI

XUỞNG CHẾ SƠN «Thăng-Long», BÁN BUÔN KHẮP ĐÔNG-PHÁP

NGU'ỒI

TỪ CAO
ĐẾN THẤP

VÀ VIỆC



PHỤ BẢN SỐ MÙA XUÂN
của họa-sĩ Trần-bình-Lộc
họa
« LIÊN NGỒI HẢI CỤC »

Viện dân biểu Trung-kỳ.

Ông Lạc-Nhân trong báo Tiếng Dân có nhắc tới quyền biên bản của Viện dân biểu Trung-kỳ làm cho ta phải để ý.

Ông Nguyễn-Trác đọc bản dự thảo nói qui trình của viện, đến khoản thứ 18, ngân nga lấy giọng: « Trong hàng ủy nhiệm các dân biểu không được nhận huy-chương hay phẩm hàm gì của chính-phủ ban thưởng đâu vì có gì cũng vậy ».

Rút lời, ông Võ-Hoành (nguyên Án-sát) đồng-dục đứng lên. Đã tưởng ông lấy luật-pháp kết án những phường vụ hư danh. Nhưng ông... lại thích phẩm hàm. Ông nhất định không chịu khoản đó, bảo rằng ngoài việc viện ra, nếu ai có công với Nhà-nước thì cứ việc được nhận huy chương phẩm hàm... Kể đến ông Nguyễn-Kỳ, cũng nguyên Án-sát, cũng lấy giọng quan tòa,... xin cho nghị viện được nhận huy chương.

Phản đối bọn nghị viện râu dài quá rồn, bọn theo tây học, ông Lê-thành-Cánh, nguyên tham-tá ngạch tòa Sứ, ông Võ-dinh-Thụy, nguyên cán sự chuyên môn... Mấy ông này còn trẻ người non dạ, biết đâu đến cái giá-trị vô song của phẩm hàm, của huy chương. Nói chi đến nhân phẩm, đến tài năng là thứ bỏ đi! Nên theo lời các cụ nghị già cả, lẫn-cẩn mà xin cho nghị viện được nhận phẩm hàm và huy chương đi thôi. Ở đời có gì hơn hư danh đâu!

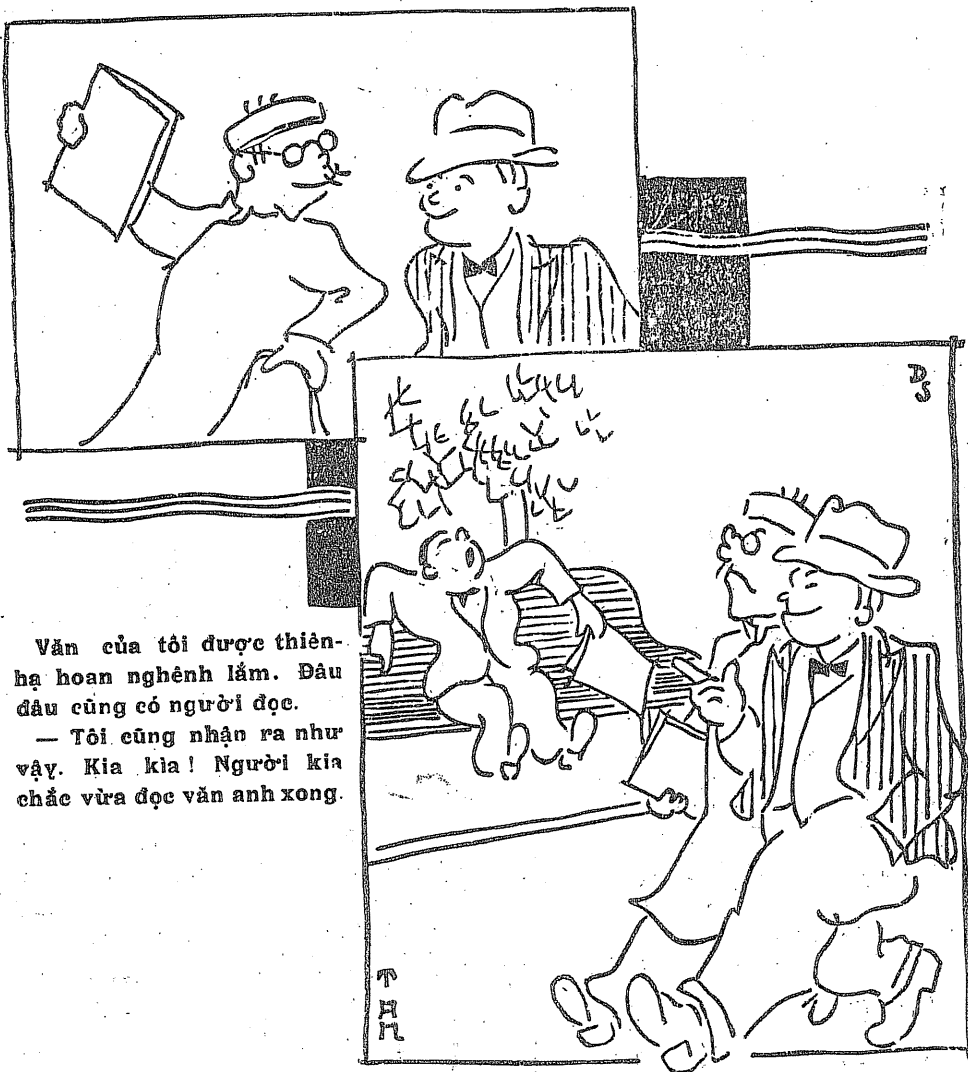
Trí mẫn tiếp, giọng hải hước.

Ông Nguyễn-Xiễn vừa rồi có đăng một bài dài trong báo Xứ sở annam, nhan đề « Trí mẫn tiếp ».

Ồ! Đừng sợ vội. Không phải ông nói đến tí khôn của ông Phạm-lê-Bồng đâu mà lo. Không phải ông bảo ta động đậy theo phương pháp của Xứ sở hay bảo tồn quốc hồn quốc túy đâu mà hải.

Ông ta chỉ muốn cãi cho « Trí mẫn tiếp » của ông ta mà thôi.

Nguyễn Tứ-Ly nói đến bài « Khoa-học không cần ai biện hộ » của ông Tôi,



Văn của tôi được thiên-hạ hoan nghênh lắm. Đầu đầu cũng có người đọc.

— Tôi cũng nhận ra như vậy. Kia kia! Người kia chắc vừa đọc văn anh xong.

cho ông Tôi là Nguyễn-Xiễn, rồi nhận ông Tôi bảo ông Phan-Khôi là mẫu thuẫn như com chim sẽ đâm vào bụi, có bảo ông « Nguyễn-Xiễn tôi » cũng mẫu thuẫn như ông Phan-Khôi, như con chim sẽ đâm vào bụi rậm.

Ông Xiễn không nhận là ông « Tôi », vì bài nào ông viết ông cũng ký rõ tên ông, và vì không phải chỉ có ông mới sẵn sốc đến khoa-học, nếu chỉ có Tứ-Ly mới có trí mẫn tiếp (giọng hải hước).

Nhân đó, ông thú rằng ông sợ hãi những người có trí mẫn tiếp, chẳng khác gì những thanh kiếm ở đời thượng cổ sắc đến nổi... những hội che chở sức vật khuyến các nhà mỡ lợn nên dùng đến.

Rồi nhân khi dùng giọng trào phúng ấy mà riêu chơi, đương khi làm gạch tri khôn (trait d'esprit) như người tây họ vẫn nói, ông Nguyễn-Xiễn lại nhũn như con chi chi mà thú rằng không có « Trí mẫn tiếp ». Chắc là ông sợ cũng thành ra thanh kiếm sắc... dùng để mỡ lợn chứ gì!

Ông Nguyễn-Xiễn, ông Bửu-Hội và Tứ-Ly.

Xong rồi, ông Nguyễn-Xiễn lại nhắc đến một bài của ông Bửu-Hội đăng ở tạp chí « quyền vớ xanh » mà Tứ-Ly đã

dịch đăng.

Ông trách Tứ-Ly theo ông Bửu-Hội mà bảo rằng nhờ ông nên tinh khí « ether » mới hóa thêm ba tính chất mới: là nóng, sáng và làm cho dễ ngủ.

Ông Xiễn không nhận ông làm cho ether hóa ra nóng. nếu nó đã làm cho độc-giả dễ ngủ.

Nhưng đó là lời của ông Bửu-Hội, Tứ-Ly dịch chịu yên phận dịch, không dám dịch sai! Ông Xiễn đổ cho Tứ-Ly thật là danh giá cho Tứ-Ly quá, nhưng Tứ-Ly chẳng dám nhận cái danh giá đó cũng như ông Xiễn không dám nhận cái danh giá làm ông « Tôi » vậy.

Ông Xiễn vẫn biết thế lắm, song nhân câu truyện đó ông có thể tỏ ra rằng ông cũng có trí mẫn tiếp. nên ông không nỡ bỏ hoài cơ hội tốt ấy. Mà thật, trong bài ông, nào là « trí mẫn tiếp » đóng hộp, nào là « trí mẫn tiếp » đóng bánh, như lời ông nói — thấy lộn sộn cả.

Nhất là lúc ông bàn đến lý thuyết của Tứ-Ly. Ông quả quyết rằng theo cái lý thuyết đó, không phải là Annam, người Annam nào làm thơ tây..., người Annam nào đánh vọt, người Annam nào đá bóng và nhảy đầm, người Annam nào ăn vận như ông thủy tổ loài người (Adam), người Annam nào uống rượu say như người Ba-lan, vân vân...

Ồ! bây giờ Tứ-Ly mới biết rằng Tứ-Ly có cái lý thuyết hay lo như thế đấy. Thôi đích thực là Tứ-Ly với ông Nguyễn-Xiễn không cùng nói một thứ tiếng thật rồi.

Ông Tam Hồ.

Ở báo Thanh-Nghệ-Tĩnh mới sinh ra nhà đại văn hào, kiêm đại kinh-tế: ấy là ông Tam Hồ.

Tên ông tuy dừ dội, song mặt ông không phải là mặt hồ phù, mà là mặt một nhà văn-sĩ hà-thành nhà, khăn áo diu-dàng, hình dong chải chuốt.

Ông kể truyện tài tình lắm. Ông viết rằng một hôm ông gặp một ông — hình như là ông Tam Hồ — ngửa mặt lên trời mà khóc, song lại nhìn xuống chung quanh bị kinh-tế: khủng-hoảng đương trách trời làm tội mà ha-hả cười dài.

Hỏi ông, ông bảo kinh-tế khủng-hoảng là phúc cho nhân dân.

Có phúc cho ông Tam Hồ thì có!

Luận tội tiền bạc.

Nhưng ta hãy gạt nước mắt, lắng tai nghe lời lẽ khúc triết của ông Tam Hồ bàn về tiền bạc:

« Tiền là gì? Bạc là gì? » (không phai là cái nó làm cho ông Tam Hồ có cái ăn, có cái mặc, được no thân ấm cật mà bài xích nó chơi đâu). « Tiền là vô hậu, bạc là bất trung, vì nó mang cái tên xấu ấy, nên chỉ làm hay cho người thì ít, làm dở cho người thì nhiều! (ngờ có cái gì khó-khăn, chứ thế thì chỉ nhờ ông Tam Hồ cho nó mang cái tên khác!)

Rồi ông kể tội nó. Anh em ôi! vì tiền bạc mà « cá nhân » sinh ra: hoặc biếng nhác, hoặc kiêu căng, hoặc tự do đâm dăng, — công chúng sinh ra: làm ma to, cổ lớn, chè rượu say sưa, cờ bạc lêu lổng. Vì tiền bạc diễn ra những vở kịch lừa thầy, phản bạn, trốn chúa lộn chồng,... cha không ra cha, con không ra con, ông Tam Hồ, không ra ông Tam Hồ. Vì tiền bạc mà nước nọ tranh dành với nước kia, mà khí cụ sát nhân ngày một thêm ghê-gớm.

Nghe ông Tam Hồ hùng-hỗ luận tội tiền bạc, tất ai cũng phải ghét tiền bạc... mà nhất là ông Tam Hồ. Nhưng lúc linh tiền nhuận bút, ông Tam Hồ chắc lại sung-sướng nhận lấy năm mươi đồng bạc trắng. Vì chỉ có ông mới không vì tiền bạc mà hóa ra biếng nhác, kiêu căng, đâm dăng, chè rượu say sưa, cờ bạc lêu lổng.

Vậy thời độc-giả Thanh-Nghệ-Tĩnh tân văn có bao nhiêu tiền tài, đem biếu ông Tam Hồ cả đi, nếu không sẽ sinh ra biếng nhác, kiêu căng, đâm dăng, chè rượu say sưa, cờ bạc lêu lổng...

TỨ-LY

NHÀ MÁY RUỘM TÔ-CHÂU

100, Phố Bờ-Sông, Hanoi (gần cột Đồng-Hồ)

NEXCH

ruộm đủ các thứ hàng Tây, hấp quần áo tây, chải tuyết và đôi màu các hàng nhung, ruộm các hàng súc, súc hàng giải. Rộng bao nhiêu đã có máy làm, đẹp như hàng ngoại quốc.

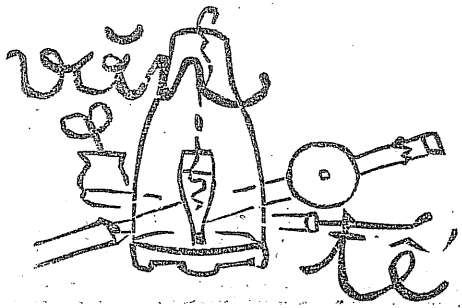
COURS DE PRÉPARATION

aux Écoles Pratiques d'Industrie Hanoi et Haiphong

(Français-Math (théorique et appliquée). Technologie Mécanique. Electricité. Dessin industriel et pratique d'atelier.

Pension de famille pour les élèves venant des provinces.

S'adresser à L'ÉCOLE THANH-NIÊN, 340 KHAM-THIÊN, HANOI



Làm họ, một người nghiện tể
bạn đồng bệnh vì bỏ thuốc mà chết.

Trước bàn tĩnh, Ngu đệ là Trần
Bep ngáp mà than rằng:

Hỡi ơi!

Lọ se tan tác

Tiền móc rã rời!

Mở mắt xem trong lòng mây khói,

Mặt anh hùng hồ dễ mấy ai!

Nhớ bác xưa:

Vai so, cổ rút,

Mặt búng, da chi.

Tình vốn lành, đời cứ gọi siêng
thăng mất trắng.

Tình không bạc, khách còn nói
móc: đưa môi thắm.

Cùng ả Phù-dung

Tình duyên khăng khít,

Thuốc no sai đủ, kim cồ luận bán,
Hăm ngọt, chè ngon, đông lấy
gấu truyện.

Đèn xanh một ngọn, hồn mộng
phiêu-phieu

Tri-ký đôi người, vân du man mác.

Thế mà:

Tình kia nở rứt,

Rứt giây tình để uống ngày xanh,

Nghĩa nợ liễu quên,

Quên chút nghĩa hóa oan đời tuổi
trẻ

Phải đâu:

Vợ con eo óc, sợ đến cơn hương lửa
lạnh-lùng,

Kính-tế lung lay, e về nỗi nhân tình
đen bạc.

Chỉ tại:

Tiếc đời tuần lú.

Muốn rút tên trong sổ đoạn trường.

Hồ mặt tài hoa,

Đánh bầm bụng rẽ duyên nương-tử.

Thôi! thôi!

Bác đã về rồi,

Tôi còn ở lại.

Nay rồi, đến bàn đèn thêm nhỏ,
khói bay nghi-ngút, tường chừng
phảng-phất bác đầu đây.

Kia trông xa nội cỏ càng thương,
năm đất sè sè, bao quản dải-dầu
con nắng gió.

Gọi là có:

Chè sen, bánh đậu, dầu lạc,
thuốc ngon.

Tắc thành một chút lễ con con,
bác có khôn thiêng, quả phúc xin
vo cho cổ cừu.

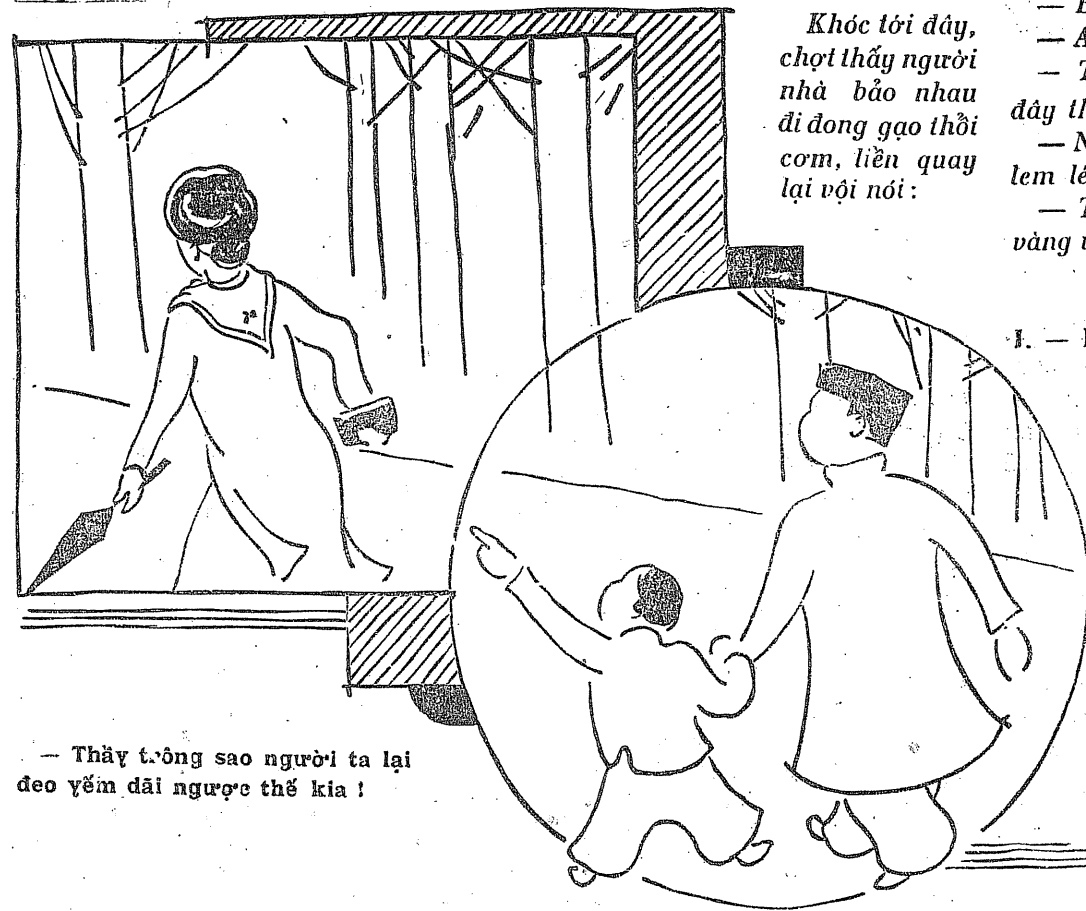
Ba vạn sáu nghìn ngày đắng-
đắng, tôi nhiều trâu ruộng, cái đời
tuy bẹp chẳng tang thương.

Ồ hơ! thượng hưởng!!!

TỘ-HUYỀN

PHONG-HÓA TUẦN BÁO
Mua báo kể từ 1 và 15, và phải trả tiền
trước. Ngân-phiếu xin gửi về:
M. Ng. trường-Tam Directeur du P.H.
Tòa soạn và Tri-sự
nº 1, Bd. Carnot, Hanoi - Tél. 374.
GIÁ BÁO
Trong nước. Ngoại quốc
Pháp và thuộc địa
Một năm.... 3\$00 6\$50
Sáu tháng... 1.60 3.50

Số 31.



— Thầy t.ông sao người ta lại
đeo yếm dải ngược thế kia!

VUI

Của N.H.-Ky Cao-băng.

Đọc ngược.

Ở đầu phố nọ, lý Toét trông lên
tường thấy mấy chữ «cấm không
được đại», đánh vần mãi rồi nhân
lúc vắng người qua lại, đứng ngay
cạnh tường mà tiều. Chợt có người
cảnh sát tới tóm ngay lấy mà quát
rằng:

— Chỗ anh phóng uế đấy à? Đi
lên cầm nộp tám hào-phạt.

Lý Toét nhất định không đi, chỉ
lên tường cãi rằng:

— Thế bác không trông kia à, nếu
không có mấy chữ «đại được không
cấm» thì sao tôi phóng uế ra đây?

Té ra bố Toét nhà tôi đọc quốc ngữ
lại đọc ngược theo như lối đọc chữ
nho.

Của D.D.-Hoan Vinh

Tàu chậm vì...

Lý hờ — Tàu về chưa ông ký?

Ký gá — Hôm nay tàu chậm 35
phút ở Khoa-trường, cụ ạ.

Lý hờ — (quen đi ô-tô hàng) Bực
nhỉ, chắc lại nổ lốp ở đấy, chứ gì.

Của K.-Vân Hanoi

Khóc mẹ.

— «Ồ mẹ ơi! mẹ đi đâu mà vội
mà vàng, mẹ bỏ chúng con bơ vơ
khờ sở. Ơi mẹ... ơi! thương mẹ,
nhớ mẹ, chúng con bỏ ngủ, quên ăn...

Khóc tới đây,
chợt thấy người
nhà bảo nhau
đi đóng gạo thổi
com, liền quay
lại vội nói:

Của Đ.N.-Phong Bân-yên-nhân

Suối vàng.

— Mẹ làm gì đấy?

— Mẹ đốt vàng biếu bà.

— Bà thiếu gì vàng mà phải biếu?

— Ai bảo mày thế, sao mày biết?

— Tôi lại chả biết nữa, mình ở
đây thì ít, chứ chỗ bà thì rich.

— Nào ở đâu mà rúc với rich, cứ
lem lem (mẹ phát cáu).

— Thế bà ở «suối vàng» mà lại ít
vàng ư???

Của D.T.B.-Tâm Hanoi

I. — Lý Toét mua báo.

Lý Toét một hôm phát bạc,
tếch ra tỉnh bụng bảo dạ:
«Phen này ta chơi một bữa
cho thiên hạ biết tay, không
có chỗ chó nào họ cũng hay
chế mình là nghĩa làm sao?

Cụ sực nhớ rằng người ta
văn nói Hanoi có nhiều hàng
quà lạ, ngon, bèn ngồi đợi
hàng gì hơi lạ cũng mua.
Phần nhiều là những hàng
mà cụ không hiểu rao cái
gì, cụ gọi nếm vài xu cho
biết mùi thành thị. Bỗng cụ
thấy rao:

— Hà-thành Ngọ-báo ơ!

???

Trả lời ba cái đầu hời. — Đến đầu tháng
chạp này sẽ có một thứ rượu Mai-Quế-Lộ
tên là Hồng-quí-Hương ra đời? Rượu này
là một thứ rượu Mai-Quế-Lộ cất ở lò rượu
Vạn-Vân, dùng toàn nguyên-liệu và nhân-công
tại tỉnh Thiên-tân bên Tàu đem sang, giá hạ
mà lại ngon, thơm, nguyên chất, tốt hơn các
thứ-rượu tàu nhập-cảng vào xứ ta.

Mỗi tỉnh cần một người đại-lý độc-quyền.
Đến hỏi tại:

Hương-Ký photo, 84 Hàng Trống
Hiệu ruộm A-Hồng, 76 Hàng Bông

Lò rượu Vạn-Vân.

THUỐC LẬU

Khởi rút hẳn!!!

Bất cứ nặng nhẹ, buồn tức, mủ rá nhiều
máu, cứng xương đau, đi đại giắt ch
dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 5, 6 hộp là khởi
rút hẳn. 0\$50 1 lọ.

Bán ở BÌNH-HƯNG 89, Phố Mã-mẫu Hanoi

VIỆC THI CẦU-ĐỐI CỦA TRÀ HOA NỮ-SỸ

do hiệu ảnh HƯƠNG-KÝ, 84
hàng Trống Hanoi tổ-chức.

«Nữ tú nam thanh, ai chẳng biết
ăn Bắc, mặc Kinh, chụp hình
Hương-ký?»

CÙNG CÁC BẠN LÀNG THƠ

Trước kia, cuộc thi này định chỉ để riêng cho
các nữ thi-sỹ, nhưng vì chủ-nhân nay muốn
toàn-thể quốc-dân đều dự, vậy xin cả các bạn
râu mày cùng hưởng ứng cho vui. Phần
thưởng, một serie ảnh, đã chọn riêng để kính
tặng mà số câu đối gửi đến đã được hơn
trăm. Hạn nhận bài đến 31 Janvier 1934. Vậy
xin các bạn làng văn mau mau không lỡ dịp,
trước là được một giải thưởng rất nhã mà quý
giá vô cùng, sau là không phụ lòng một nhà
làm ảnh mỹ-thuật có tiếng nhất ở Đông-dương.

TRÀ-HOA NỮ-SỸ

chez M. Hương-ký 84, Ju'es Ferry — Hanoi

Nếu có, phải chữa ngay!

Người ta hoặc vì quá vận-dộng, làm việc quá sức, hoặc tư-sắc
quá độ, hoặc cảm phong-thấp, khi còn ít tuổi, bệnh chưa phát, đến
khi đứng tuổi, và khi già cả khi-huyết suy-bệnh mới phát ra, sinh ra
đau mình, đau lưng, đau chân tay, đau xương, co gân, rức trong tử,
đau bắp thịt, tê-thấp, tê-bại, da sanh, người gầy, ăn ít, ngủ kém, mắt
nhòa, chân tay mỏi, tóc chóng bạc và hay rụng, răng đau và lung-lay,
đầu-bà mới dễ, tê chân tay, tê bắp thịt, vân-vân... nên dùng thứ thuốc
«Bổ-huyết khu-phong số 109» giá 1\$20, thuốc này khu-phong trừ thấp,
bổ máu rất mạnh, khởi hết các bệnh nói trên, đã được rất nhiều các
quí ông, quí bà dùng thuốc này khởi bệnh tăng cho giấy khen và
cảm ơn. Bán tại nhà thuốc NAM-THIÊN-ĐƯỜNG, 78 phố hàng Gai
Hanoi, hiệu Việt-Hưng số 62 phố Cầu-đất Haiphong, Chi-điểm Nam-
thiên-Đường, 140 phố Khách Nam-định, hiệu Vĩnh-hưng-Tường Nghệ-an,
hiệu Vĩnh-Tường, Huế, hiệu Quang-Cự, quai Courbet Tourane, hiệu
Hoàng-Tả Qui-nhơn, hiệu Mộng-Lương thư-quán Nha-trang, hiệu Trần-
Cảnh Quảng-Ngãi, hiệu Nguyễn-bá-Năng Bac-liên, hiệu Nguyễn-trọng,
Lam Xiêng-Khouang, hiệu Vũ-thị-Giang Vientiane, vân-vân...

CU'Ố'II

T Ì N H MU'Ờ'NG

Yên trí, cụ lên tiếng:

— Báo! lại đây mua vài xu.

— Có nhiều thứ cụ mua đằng nào
a: Hà-thành Ngô-báo, Đông-Pháp,
Phòng-Hóa tuần-báo hay An-Nam
nu-vô....

— Vô vô gì, hàng nào ngon làm
bát năm xu đây, lời thôi mãi.

II. — Hiều nhăm.

Giờ Géométrie, thầy giáo hỏi ai có
cái «ê-ke» (équerre). Học trò ngơ
ngác nhìn nhau chưa hiểu ê-ke là gì.
Thầy giáo vẽ lên bảng một cái hình
tam giác, giữa có một lỗ tròn nhỏ
nhỏ. Trò Tý đứng phắt ngay dậy:

— Thưa thầy, u con cũng có một
cái a.

— Mà nói lão, u làm gì có.

— Thưa thầy, u con có thật, nếu
thầy không tin cho con về báo u con
đem đến thầy xem...

Thầy giáo tưởng trò Tý nói lờm,
bất quỳ. Trò Tý kêu oan uổng.

— Thế thì mày phải nói rõ u mày
lấy đâu có cái ấy thì tao sẽ tha cho.

— Thưa thầy, thực quả hôm nọ u
con đi đâu về có bắt được một cái
như thế, hiện vẫn còn treo ở nhà,
con mới dám nói.

III. — Không chớp mắt.

Hai đồ Ba.

— Tôi đồ anh làm thế nào mà
không chớp mắt trong 15 phút.

— Khó gì, tôi làm hàng giờ.

— Nói phét, cuộc ba tát?

— Ba tát.

— Anh làm đi.

— Tôi sẽ có cách.

— Được, anh muốn làm thế nào
thì làm, miễn là không được chớp
mắt thì thôi.

Ba liền nhắm mắt lại!

Của N. M. - Văn Hanoi

Tại nó no chứ gì.

10 giờ đêm, nằm trên giường, có
Loan, cô Phượng, tuy mắt đã nhắm
lại, vẫn còn nói truyện gẫu...

— Chị Phượng a,... mặt em... đánh
phấn, lạ quá, nó không ăn tí nào....

Phượng (thiu thiu ngủ) — Tại nó
no chứ gì..

— ? !....

KẾT QUẢ CUỘC THI

Thi vui cười

Giải nhất — Về bài « Khóc ranh của Lý-Bích »
đăng trong số 77 của

Ông Thân

Nº 25, Vinh-thành, Vinh-yên

Giải nhì — Về bài « Mượn cái ghế » đăng
trong số 77 của ông:

Nguyễn-văn-Đức

6 b, Rue Jules Ferry, Hà-dong

Thi tranh khôi-hải

Giải nhất — Về bức tranh số 28 đăng trong
số 78, của ông:

Sơn-Tây N. V. - Phòng

251, Route Bạch-Mai, Hanoi

Thi Lý Toét

Về bài tranh Lý-luận Lý Toét đăng trong số
78 của ông Đại-Lực (Xin ông cho biết chỗ ở để
gửi phiếu thưởng)

Thế-lệ cuộc thi vui cười và thi tranh khôi-hải.

Mỗi bài không được quá 30 giờ.

Tranh vẽ chiều ngang 12 phân tây, chiều cao
độ 10 phân.

Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và tranh mà
bản-báo xét là hay nhất.

Giải thưởng (về 5 số 72, 73, 74, 75, 76

a) về cuộc thi vui cười.

Giải nhất: các thứ sách đáng giá \$300

Giải nhì: các thứ sách đáng giá \$200

b) về cuộc thi tranh.

Giải nhất: các thứ sách đáng giá \$300

Bản-báo sẽ gửi cho những người được thưởng
một cái phiếu lấy sách và cái bảng kê các thứ
sách tây, nam của một hiệu sách. Rồi các bạn
sẽ chọn trong đó, muốn quyền nào thì gửi phiếu
lại hiệu sách đó lấy sách. Các bạn muốn lấy
giấy bút hay đồ đạc trong hiệu đó cũng được,
miễn sao cho đủ số tiền thì thôi. Tiền gửi về
phần các bạn chịu. Hoặc các bạn muốn đổi
lấy báo biểu không lấy sách cũng được.

Từ nay tạm hoãn

cuộc thi bài về Lý Toét

CUỘC THI « LÝ-TOÉT »

Bản-báo sẽ chọn đăng lên báo những tranh
khôi-hải của các bạn dự-thí mà vai chủ-động
là Lý-Toét. (Đặc-tính của Lý-Toét các bạn đã
biết rồi).

Cứ 10 tranh sẽ có một giải thưởng \$400
sách để kỷ-niệm cuộc mua vui. Hết một năm
sẽ chọn trong các tranh được thưởng một
tranh ý nghĩa hay nhất và sẽ tặng một giải
hưởng đặc biệt.

Dự thí xin cho vào phòng bí riêng ngoài để
« dự cuộc thi Lý Toét ».

Tranh rào hay mà không có tính cách Lý
Toét thì cho sang bên vui cười.

P. H.

Cần mua cô (tem, con niêm) Đôn
Dương dùng rồi và còn rõ, giá tính
phải chăng.

Do nơi M. DUPICHAUD, Trésor
Phnom-Penh Cambodge.

Cái tình yêu của các cô nàng
cũng dịu-dàng chân thật như
tâm hồn của các cô. Lòng
chân thật ấy đã đem đến cho các
cô cái vẻ ngây thơ tức là cái duyên
riêng của các thiếu-nữ vùng đồi.
Vẻ đẹp của các cô nàng là một
vẻ đẹp riêng, không phải sắc-sảo
mặn-mà như vẻ đẹp của các cô gái
đường xuôi, nhưng là một vẻ đẹp
vừa kín-đáo, vừa thật-thà. Có thể
nói là một vẻ đẹp « phụng-phịu »,
vì đôi má cô nàng mà tôi biết cũng
phụng-phịu, hay hay và hồng-hào
như búp sim hồng mới thoát ra
ngoài cái áo xanh.

Cũng như ở dưới ta, các cô nàng
cũng mượn những câu hát để diễn
cái tình muốn yêu chan chứa trong
lòng:

Mặt trời đã xế tà tà...

Xin anh đừng ngựa vào nhà nghỉ
chân

Đến mai tang-tưởng giờ dần...

Em xin cấp nón đưa chân tận
nhà...

Buổi chiều mùa đông là cái giờ
dầm ăm nhất trong nhà sàn: một
vài cô nàng cùng với người yêu
ngồi quây-quần quanh đồng lửa,
chuyên tay nhau cái điệu tre bương
hút thuốc lào, truyện trò vui-vẻ
và tự nhiên. Gió lạnh đập cành cây
trên mái cang làm tăng thêm cái vẻ
thân mật của cuộc tụ-hợp trong
nhà, làm cho câu truyện mỗi lúc
một thật-thà hơn! Đến câu hỏi cuối
cùng: « nàng có yêu tôi không? »,
cô nàng chum-chím cười đáp lại:
«tôi chẳng yêu đấy! Phải trông qua
đôi mắt xanh và đôi má « phụng-
phịu » của cô nàng lúc ấy mới hiểu
được hết cả cái thú vị của câu
trả lời.

Lúc biệt nhau, cô hát tiễn đưa,
giọng hát nào nùng:

Thấy nhau thôn thức lòng vàng...

Biết nhau tan nát gan vàng khổ
chưa?

Cùng nhau sẽ gánh tương tư,

Gỡ sầu ly biệt bấy giờ cậy ai?

Tất là phải cậy đến người yêu.

Nhưng:

— Như anh về cửa về nhà,

Còn em ngao-ngán biết là về đâu?

Cô than rồi, cô đành phải lui-
thui về nhà vậy. Về sàn, cô nằm
phục xuống viết bức thư, cô tìm
những vần thơ để tả hết tâm sự
của mình:

Vì dù lấy được nhau chẳng
Cho chìm loan phượng lung lẳng
chạy về...

Đá vàng tự tại lòng chàng
Làm cho lá ngọc cảnh vàng gần
nhau...

Cô viết xong thư rồi, cô gấp theo
một lối riêng, thành ra vuông vắn,
kín đáo. Lối gấp ấy, cô học chị em
từ thửa nhỏ, một lối gấp chỉ để
riêng cho lá thư tình. Tay cô gấp
giấy mà lòng cô nao-nao, vì có tin
rằng nếu tình lang mở thư ra mà
lại gấp được như cũ thì mới nhân
duyên sẽ được yên lành.

Tuy âu yếm mà lúc gấp nhau, cô
nàng vẫn e-lẹ, sợng-sùng — nhưng
cô cũng không mất vẻ tự nhiên, mà
những câu nói của cô xuất tự trong
lòng, không phải là những câu
khách sáo « như đài gương soi đến
dấu bèo ».

Rồi cô lần cạp xiêm thêu, rút ra
một cái khăn tay hồng lạng người
yêu làm kỷ niệm. Có khi một vài
nhánh tỏi rơi ra làm ta phải buồn
cười. Cô nàng biết ý, vội vàng nói
ngay: « ầy, chúng em hay ăn và để
phòng đến nhà chị em có lúc thiếu ».

Ta thử tưởng-tượng đến cô gái
mới Hà-thành đi đâu cũng mang
kèm gói muối ớt để ăn với me chual

Nhưng cái ngây thơ đó của các
cô nàng không làm giảm cái vẻ đáng
yêu của các cô. Các cô cũng biết tìm
những câu dăm thắm, ái-ân để giữ
chặt mối tình:

... Cái chân, cái gối em để đầu
giường

Của ấy là của niềm phong.

Đẹp lòng mình mà chẳng đẹp
lòng mẹ cha...

Rồi cứ mỗi ngày một «thương
nồng, thương mới» mãi lên cho đến
khi hai người lấy nhau: lễ cưới có
vài chục đôi gối bông thêu xanh đỏ
hai đầu.

Tình Mường hay tình Annam kết
quả cũng đến lấy nhau là cuối.
Nhưng tình Mường có lẽ bền chặt,
lâu dài hơn nhiều, vì tình Mường
chân thật mặn mà, mà tình ta thì
phần nhiều chỉ là tình lợi, danh,
phú, quý.

Thôi, đến đây tôi cũng thôi nói
đến vẻ đẹp, vẻ đáng yêu của các cô
nàng, vì tôi sợ có ngày tôi cũng lên
Mường mất.

T. Y. N. I.

Bây giờ là lúc các bạn
nên mua dài hạn vì sẽ
lợi được số Mùa-xuân

Bỏ huyết trắng dương

Đàn ông vì thận suy, huyết ít, dương
sự không mạnh, hoặc bị tuyệt dương,
uống nhiều thuốc trắng dương mà
không hiệu quả, ấy là vì chỉ biết
bỏ-thận mà không biết nuôi huyết.
Bệnh ấy chỉ dùng nửa liều (tế) BỎ-
HUYẾT ĐÀN của THỌ-DÂN Y-
QUÂN, thì chẳng những dương-sự lại
mạnh hơn trước, mà sức lực còn khỏe
hơn nhiều. Thuốc này vừa bỏ-thận vừa
bổ-huyết, lại không làm cho dạ dày
bức lên. Những người tuổi già, vợ trẻ
dùng một tế thuốc này sẽ sinh con trai.
Mỗi tế 8 hộp, mỗi hộp \$300.

Ở xa muốn mua, xin viết thư và
gửi mandat cho ông:

PHẠM-QUẾ-LÂM
54, Phố Sinh-tử — Hanoi

« Bắc-Kỳ Nam-Từ Công-Ty,
« Đặt lò Văn-Điền cũng vì lợi chung.
« Quản chi tổn của hao công,
« Thương trường mở lối mong cùng bước lên.
« Một lò thanh khí xây lên,
« Hương xưa nồng đậm, cúc sen mặn mà.
« Hoi mèn pha vị sơn hà,
« Tỉnh say trong nước non nhà có nhau.
« Bán buôn nào phải xa đầu,
« Anh em kẻ trước người sau đồng lần.
« Buổi đời kinh-tế khó khăn,
« Lợi quyền chớ dễ chuyển phần cho ai.
« Yêu nhau giúp đỡ một hai,
« Có công chất đá nửa rồi nên non.
« Còn trời, còn nước, còn non,
« Còn ty Văn-Điền ta còn say xưa.

BẮC-KỲ NAM-TỪ CÔNG-TY

THẦY HAY NÊN GIẢ-MẠO

Thần Cốc-Tử đã có tiếng,
Suốt nước Nam đều biết hay.

Có kẻ vô-lại đầu đến.

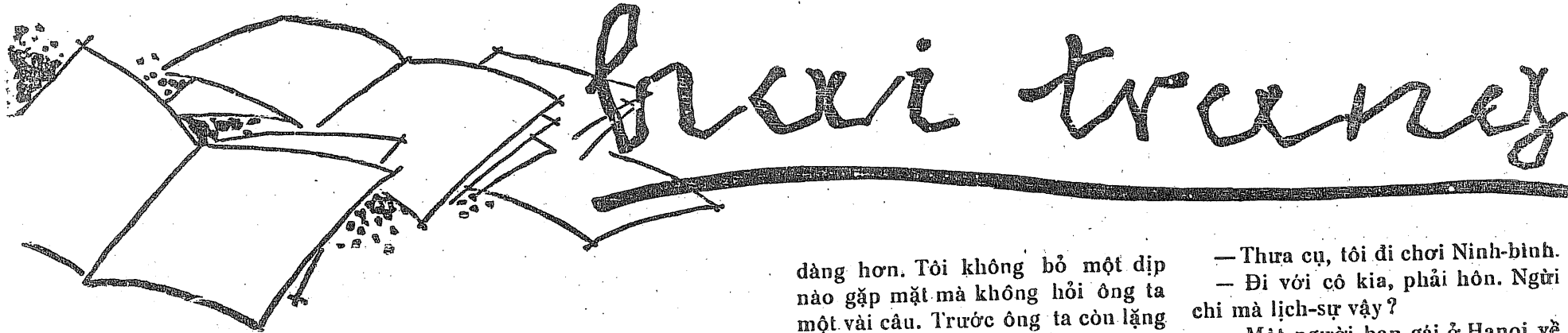
Muốn kiếm lợi nên giả-mạo bầy!

Tôi xin có lời kính cáo đồng-bào biết thầy
tướng Thần-Cốc-Tử, đến nước ta từ Baiphong-
đến đây, đã bảy năm nay, tôi đã giới-thiệu thầy
cho đồng-bào biết.

Vì thầy xem bói, xem số Hà Lạc, xem tướng,
nhiều người đều khen lời thầy là nói ai đúng ấy
không sai một điều. Cho nên thầy được đông-khách:
người Annam, người khách cả các ông lấy bả.
Đám càng ngày đến xem càng nhiều. Thầy được
chính-truyền tự nhà và có học thức: chữ-chấn.

Thế mà nay chúng quanh có nhiều kẻ thấy thế,
cũng đặt tên hiệu giống-giống nhận làm anh em
chú cháu để mong kiếm lợi: nói làm điều sa,
âm cho mang tiếng. Đời này thiếu gì hạng
người thấy cái gì hay thời giả-mạo. Cho nên tôi
sợ sự giới-thiệu của tôi trước có người tưởng
nhân, phải có mấy lời mách các quý-khách nên
nhớ đích « Thần-Cốc-Tử » trên gác, số 40 phố
hàng Bông, Hanoi, mới là chính thầy.

<https://hieuquynhphoto.org>



TRUYỆN NGẮN

ÔNG PHÁN NGHIỆN

của THẾ-LỮ

Hơn một chục người tụm nhau lại nói chuyện trong phòng hạng ba của chiếc tàu thủy «Emeraude» chạy Hongay-Haiphong. Coi bề ngoài thì họ cùng một giai cấp với nhau, nên câu chuyện cũng dễ thành vui vẻ thân mật. Khi bàn đến chuyện gia-đình, chuyện tình duyên thì một ông vào trạc 35 nói to lên rằng ông ta không tưởng tượng được một người đàn ông sống một mình mà thấy đời là vui thú:

— Tôi thì tôi chết mất. Đời không tình ái là một đời cây cỏ, còn khổ gì hơn.

Một người thiếu niên bạn âu phục ngồi cạnh ông ta mỉm cười:

— Vậy mà tôi được biết nhiều người ưa sống một mình đấy. Hơn thế, tôi lại được quen với một ông phán ghét đàn bà một cách cay độc nữa. Truyện ông ta thật là một truyện quái gở lạ thường.

Người ta ép kể thì người thiếu niên có ý chối từ:

— Bởi vì truyện đó sẽ làm cho mấy bà, mấy cô ngồi đây không bằng lòng. Người đàn ông trong truyện này là một nhân vật kỳ dị có một.

Cả bọn đàn bà cũng phải nài hai, ba lần, người thiếu niên mới chịu nói:

— Ông ta là người Nam-kỳ, nhưng từ khi về hưu-trí vẫn không rời bỏ cái nhà lá mua được ở trên con đường đi về huyện Vũ-tiên.

Nhà này đứng trơ trọi trên một vườn mía không ai trông nom và ngánh mặt ra một cái đầm con chạt nich những bèo nhật-bản. Không thân thuộc ai, cũng không tưởng gì đến sự về quê hương, ông ta sống ở đó thẳm kín một mình, ngày hai bữa đã có thằng bé con ở hiệu cao lâu khách phố Đệ-nhị đưa cơm nước đến. Ông ta không ra ngoài mấy khi: cả công việc chỉ quanh quẩn bên cái bàn đèn. Mà khi bước chân ra khỏi nhà là người khắp tỉnh Thái-bình si-sào, chỉ trừ. Tên ông ta là Được, Trần-văn-Được, nhưng họ quen gọi là lão phán nghiệm hay là lão phán Saigon.

Tôi ở xa, đến chơi nhà một người bạn ở đầu tỉnh Thái được ít lâu, đã chú ý đến con người kỳ khôi ấy, vì tính tôi hay tò mò, vốn thích những truyện lạ, những nhân vật khác thường. Cho nên mỗi khi thấy người đàn ông gầy gò, đôi mắt trắng bầm, mặc áo bông dup và quần cháo lòng kia lệt sệt đôi giày cũ đi qua cửa nhà bạn tôi, là tôi chạy ra nhìn cho đến lúc ông ta đi khuất. Bạn tôi vẫn nói đùa rằng: «anh hẳn có duyên gì với ông phán nghiệm».

Tôi cũng biết sự chú ý đó là do sự thanh khí trong hợp nào chăng?

Nhưng riêng tôi thì tôi không ghét người đàn ông kia như phần nhiều người tỉnh Thái. Họ đồng lòng cho ông ta là một hạng người keo bần, độc ác, có tiền của chôn giấu — là một con cáo già bo-bo giữ lấy hang. Cái nhà lá vắng vẻ kia không ai biết trong có những cái bí mật gì, vì cả những bạn đồng nghiệp cũ của ông ta cũng không ai ra bước chân tới đó.



Tính tò-mò của tôi mỗi lần trông thấy ông Phán Sai-gòn lại bị khuấy khích. Tôi tìm hết cách làm quen với ông ta. Hai ba lần tôi vô cớ đón đường chào, nhưng ông ta chỉ gườm mắt nhìn tôi từ đầu đến chân, rồi lại bước đi, không nói qua nửa tiếng, tôi biết ông ta không phải là người dễ bắt chuyện, nhưng tôi vẫn kiên tâm chờ một dịp tốt nào đó. Dịp tốt ấy hiện đến một buổi chiều cuối tháng mười tây.

Ông ta lên phố lĩnh lương bổng về, tay cần thận cầm một cái công thuốc-phiện. Lúc sắp rẽ sang đường Vũ-tiên thì một lũ trẻ con đua nhau vừa đuổi theo ông ta vừa chế riễu. Ông ta ngoắt quay thì một đứa chạy không kịp cuống chân ngã xuống đường, mặt cắt không còn hột máu. Người lớn liền đỡ ra sinh sự, họ nhất định giữ ông ta lại, và bắt lấy công thuốc-phiện. Tôi phải chạy đến phân giải mãi, họ mới chịu buông ông ta ra. Ông Phán nghiệm chỉ lắc đầu phàn nàn, rồi không cảm ơn tôi lấy một lời, ông ta chực quay gót. Nhưng tôi đã nắm được cơ hội, đi theo ông ta một quãng, nói mấy câu lễ phép vu vơ. Ông phán lại nhìn tôi một cách ngờ vực như mọi khi, ngấm ngấm một hồi lâu rồi cất thứ tiếng nhẹ nhàng và rề rề của một người Nam-kỳ nghiệm nặng mà bảo tôi rằng:

— Tôi là một người ở biệt tịch, một người ai cũng ganh ghét, có chi thầy còn chú ý đến tôi?

Thế rồi ông ta rảo bước tiến lên, tỏ ý không muốn tôi đáp lại.

Tuy vậy, từ hôm đó trở đi, ông ta không e sợ tiếng chào của tôi như trước và nhìn tôi bằng đôi mắt dịu

dàng hơn. Tôi không bỏ một dịp nào gặp mặt mà không hỏi ông ta một vài câu. Trước ông ta còn lặng thinh, sau mỉm cười, rồi sau cùng đứng lại hỏi:

— Thầy làm «diệc» ở Thái-bình?

— Thưa cụ không. Tôi đến chơi đây.

— Tôi chui mà ở lâu dữ vậy cả?

— Vâng, vì tôi ở dưỡng bệnh nhân thể.

Một lần khác, ông hỏi tôi ở đâu và làm ăn gì. Tôi thưa:

— Thưa cụ, tôi làm nghề viết báo ở Hanoi. Ông ta đương đòi con mắt tươi cười nhìn tôi một lúc rồi nhìn đi chỗ khác, vẻ mặt lơ đãng như người nghĩ chuyện đầu đầu. Rồi ông chăm rai nửa như bảo tôi, nửa như nói một mình:

— Viết báo à? Vậy thì hẳn biết ở đời này lắm chuyện «tức cừ» lắm há!

Đối với một người lạ lùng kia, được nói mấy câu chuyện không đầu, cũng có thể gọi là quen thân rồi đó. Tôi xem ra ông phán Sai-gòn cũng tỏ ra ý mến tôi như mến một người bạn nhả nhận tử tế. Có khi trông thấy tôi, ông ta lại chào hỏi trước, có lần lại nhận lời vào chơi trong nhà người bạn tôi. Thực là một sự lạ cho tỉnh Thái-bình. Nhưng về phần ông ta, thì xa với điều tôi mong, ông không hề mời tôi vào chơi nhà ông lần nào hết. Tôi cho đó là một sự vô ý của một người kỳ cổ ít thiệp đời, nên một hôm tôi lấy cớ đến thăm ông ta để xem xét những điều tôi muốn biết.

Lúc tôi gần bước chân đến cái đầm nhỏ trước cửa nhà ông phán Sai-gòn, thì thấy ông ta đương đổ bã chè ở trái hiên. Tôi bắc loa tay gọi:

— Cụ phán ơi! tôi vào thăm cụ đây!

Ông ta ngừng đầu lên trông, nhận được tôi, không nói năng gì, rồi tức khắc đi vào trong nhà đóng kín cửa lại. Tôi ngạc nhiên quá đèo qua bờ đầm đến bên cạnh cửa gỗ gọi lần nữa thì có tiếng ông phán thưa ra:

— Có chuyện chi thầy để tôi khi khác, giờ tôi không thể tiếp thầy được.

Trong nhà om tối, qua khe cửa tôi thấy thấp thoáng có ngọn lửa đèn.

Hơn nửa tháng sau tôi mới lại gặp ông phán nghiệm ra phố. Hôm ấy ông ta đương trả tiền cơm tháng cho người chủ hiệu cao-lâu phố Đệ-nhị, và hỏi giá mua mấy sọt than tàu. Thấy tôi cùng đi với một người bạn gái mới ở Hanoi xuống chơi, ông ta không nói gì qua, cũng không đáp lại cái gật đầu của tôi, làm như người không quen biết tôi lần nào cả.

Tôi để cô bạn đi trước, lại gần hỏi nhỏ ông ta:

— Lâu nay cụ mạnh giỏi chứ?

— Không mạnh giỏi lắm. Thầy ít bữa nay không ở Thái-bình sao mà tôi qua nhà hai lần không thấy.

— Thưa cụ, tôi đi chơi Ninh-bình.

— Đi với cô kia, phải hôn. Người chi mà lịch-sự vậy?

— Một người bạn gái ở Hanoi về thăm tôi.

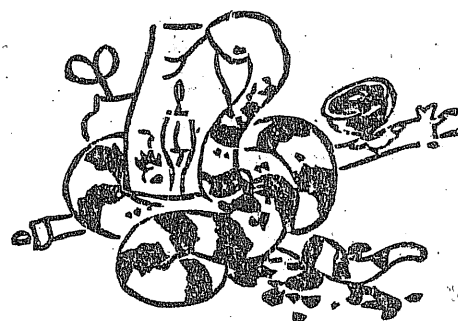
Ông ta yên lặng một lát rồi bảo tôi:

— Bao giờ thầy có thời giờ, đồ chơi nhà tôi chúc nhé! Tôi có truyện này ngộ lắm đa!

Tất nhiên là tôi không từ chối.

Ngay chiều hôm ấy, sau khi tiễn người bạn gái sang Nam-dịnh trở về, tôi vội vã đến nhà ông phán Sai-gòn. Trời phơn phớt mưa bụi như gọi thêm cái u tối xuống cảnh trời đông. Cái nhà lá ở bên đường Vũ-tiên càng có vẻ lạnh lùng hiu quạnh.

Tôi nơi thấy cửa đóng kín. Tôi đập cửa gọi thì bên trong có tiếng giận dữ hỏi ra:



— Ai?

— Thưa cụ, tôi.

— Tôi là ai? Gọi chi mà dữ vậy, đi đi.

— Kla cụ phán, tôi đây mà! người quen cụ đây mà!

Ông ta nhận được tiếng tôi rồi mà hình như chưa khỏi cau mày. Tôi nghe thấy bên trong lịch kịch như dọn dẹp bàn đèn, mấy tiếng phì phò thở mạnh, rồi một lúc thấy một con mắt ghé qua khe cửa nhìn ra.

Cụ đang bận, phải không? Tôi đến ngăn trở cụ hả?

— Không hề chi. Tôi đang giờ hút

— Nếu vậy xin để lần khác tôi đến thăm cụ vậy?

— Không, (mở cửa) Thầy cứ đồ chơi.

Mất tôi lúc ấy chưa quen tôi, mà trong nhà cửa sổ vẫn kín bưng. Ánh sáng nhạt nhẽo ở bên ngoài, ánh sáng yếu đuối ở ngọn đèn dầu lạc với cái hỏa lò than ở gần, chỉ cho tôi thấy lơ mơ một bộ ghế ngựa thấp kê ở giữa nhà, với sau đó là một thứ tủ chè ngăn và cao, hai cửa kính lấp loáng.

Câu thứ nhất ông bảo tôi trong lúc ông đi đóng cửa vào đã khiến tôi lấy làm lạ.

— Ở nhà tôi, nhất là lúc tôi hút, thầy có thấy chi lạ cũng đừng «sợ» đa thầy!

(Còn nữa)
THẾ LỮ

CÁC BẠN NÊN MUA NĂM
và cổ động cho nhiều người mua năm.

Tờ báo sẽ đi thẳng từ người viết đến người đọc.

Lợi cho cả hai bên

Một cái tính nhỏ đủ tỏ rõ: mua lẻ 52 số = 3\$64. Mua năm 3\$. Lợi 0\$64 với 0\$36 Phụ-trương vị chi lợi 1\$00 nghĩa là được trừ 30% (không kể các lợi quyền khác nữa).

TẬP TRÒ

TẬP TRÒ

(Tặng anh Tú-Mỡ)

Thế-Lữ là một anh chàng kỳ khôi:
Sống hôm nay không biết có ngày mai
Cũng không thiết những cảnh đời
trước mắt.

Tinh dân-dị, lại ra điều bí mật,
Trưa mùa hè đi vịnh cảnh đêm trăng,
Ở Đồ-sơn nói truyện trên rừng,
Đến khi lên thương-du, có lẽ
Anh ta lại nghĩ truyện vẫn vơ
dưới bề.

Người vụng về, yên lặng chẳng ai wa,
Có bao nhiêu nết xấu không thêm
chừa.

Ăn mặc thì lôi-thối, lố-l-thốc:
Đến Hà-nội với chiếc quần cộc-lố,
Với đôi giày trắng mang từ Hạ
sang Đông.

Chiếc mũ dạ vàng dùm-dó bừa vớ
song
Đội mưa nắng suốt từ Nam ra Bắc.
Đời di-nghị đến thế nào cũng mặc,
Anh ta cứ đi giữa đường giữa mặt
trông trời,

Và luôn luôn vui-vẻ như người
Không bao giờ, không đời nào biết
khổ.

Các bạn hữu ái-ngại dùm, thường
dỗ:
— Anh việc chi mà quên lãng mất
bao ngày?

« Nghe chúng tôi, cứ tới ở đây,
« Có tài trí thì cùng người thi thố,
« Chứ đời quanh hiu lấy gì làm thú?
« Đến ở đây mà vùng vẫy đua ganh
« Mua lấy cho mình đôi chút công
danh ».

Thế-Lữ nghĩ ba hôm mới nói:
— Ô! phải đấy!

Rồi ở ngay Hà-nội,
Anh ta vừa hoạt động, vừa mơ-màng.
Lúng-túng như anh mán đời làm
sang

Trong một bộ áo quần rất lịch sự,
Học do-dẫn, học dè, học giữ,
Học chen vai thích cánh, — học « ra
đời ».

Nhưng chẳng bao giờ bỏ được tính
dở người:

Là cứ tưởng trần gian, ai cũng tốt.
— Ở đời này, quá thực-thà là dốt.
Anh ta nào đã biết đâu rằng
Có bao nhiêu đức tính cũng không
bằng

Chỉ khôn-khéo gian ngoan là đạt lối!

Bỗng hôm nay, rầu rầu nét mặt
Vắt bên tay bộ « quần áo văn-minh »,
Anh đến bảo tôi rằng: « Cái bước
công danh

« Thực không có chi là thi vị cả.
« Đừng đón hỏi, đỡ-dành tôi nữa,
« Đề cho tôi yên sống đời riêng tôi.
« Cuộc đời lang-thang dân-dị, nhưng
mà vui,

« Cùng với một Nàng Thơ làm bầu
bạn.

« Cái sung-sướng phồn hoa tôi đã
chán ».

Rồi bỏ quên bao nhiêu nỗi giận,
buồn qua
Anh ta buông bỏ y phục lịch-sự
chẳng nên thơ

Và lại giữ chiếc mũ tàng, đôi giày
trắng
Với chiếc áo đã lợt màu vì sương
nang.

Anh ta đi, — đi tìm chị Ly-Tao
Mà ít lâu nay không biết trốn nơi nao.

THẾ-LỮ

4 Janvier 1934

TỰ THUẬT

(Bài này đã đăng ở P. II, số 14. Nay lại
trích đăng lần nữa để các bạn đọc-giải mới
được rõ).

« Thất ngôn thập bát cú »
Ở sở Phi-Năng có một thầy,

Người cao rong-rỏng lại gầy gầy.
Mặc thường soàng-sinh, ưa lạnh sạch,
Ăn chỉ thêu-thảo, thích tịnh chay.

Tom chát quanh năm vài bốn bận,
Say sưa mỗi tháng một đôi ngày.

Tinh vui trò truyện cười như phá,
Lòng thẳng cảm hờn nói toạc ngay.

Siên số vào tay hơi khá khá,
Ở ăn thì nết cũng hay hay.

Yêu người chân thật, người hào hiệp,
Ghét kẻ chui luồn, kẻ quắt quay,

Võ vẽ hay làm thơ quốc-ngữ,
Si-sở ít nói tiếng Âu-lây.

Bạn mà bàn đến thi cùng cử,
Thời vội van luôn: « Lạ lỵ mày! »...

Bởi tính ngang phè như chánh bừa,
Già đời

TÚ-MỠ

BA CUỐN SÁCH SẮP RA của Tự-lực văn-đoàn

Là ba cuốn sách quốc-văn in đẹp không
kém gì sách của các nhà in Âu-châu
Việc in ba cuốn đó do ông Đỗ-Văn ở
nhà in Trung-Bắc trông nom.



Mợ — Vợ chồng lấy nhau hơn một năm trời rồi mà sao tôi trông thấy... mặt
cậu tôi vẫn ngượng.
Gấu — Tôi cũng thấy thế, mình ạ.

CUỘC ĐIEM B Á O

Xin nhờ cô Phụ-nữ.

Thiếu niên 17, 18 tuổi, nếu có thừa
thì giờ nhàn rỗi, thì nên làm gì, cho
phải? Suy đi nghĩ lại chỉ có lời
khuyến của cô Phụ-nữ thời đàm, là
đúng: cô khuyến: đi... « chim gái ».
Lời khuyến của Phụ-nữ có khác!

Mà thật đó chứ không phải Ngô-
Không đặt điều nói chơi đâu. Nhân
nhà « thi sĩ » Nguyễn-xuân-Kỷ, một
thiếu niên 17 tuổi, xuất bản một tập
thơ, trong những bài « thơ non »
thường có giọng lo đời, nên cô Phụ-
nữ, không ưa cái lối « cụ non » ấy
bèn dạy rằng: những thanh niên
chừng ấy tuổi đầu có rảnh rang thì
đi chim gái, kẻ lớn còn có thể
mần nơ cho, chứ truyện đời,
truyện nước đã ai để cho phải
gánh vác mà vội lo cho mệt.

Lời khuyến cũng có lý, song vì đó
mà có lẽ sẽ xảy ra những truyện
rắc rối, lại phải nhờ đến cô Phụ-nữ
mới xong. Thanh niên 17, 18 tuổi
nếu nghe lời khuyến bùi tai mà rủ
nhau không lo đời nữa, lập một hội
đoàn, mục đích là... chim gái, thì
không biết họ thi hành lời khuyến
đó cách nào.

Ừ, đã đành là... chim gái, song
làm thế nào mà chim được? mà
chim ai bây giờ?

Nỗi băn khoăn đó lại phải nhờ
đến cô Phụ-nữ mới giải quyết được!
Chắc cô Phụ-nữ chẳng chối từ nào,
và sẽ sẵn lòng chỉ bảo rõ ràng
cho họ biết đường mà làm.

Nếu không bảo rành cho họ biết,...
họ tức mình lại theo lối Nguyễn-
xuân-Kỷ, ... mà lo nước, lo đời thì
thật là rầy cho họ lắm, nhất là rầy
cho cô Phụ-nữ!

Bạn trẻ với cô Khang.

Cô Nguyễn-thị-Khang vào Nam
làm trợ bút cho báo Thế-giới (Monde)

của ông Cao-văn-Chánh thì mặc có
ấy với ông Chánh, có ai để ý đến
đâu. Nếu cô Khang viết hay, lợi cho
ông Chánh, nếu cô viết dở mà ông
Chánh đến vớ nợ vì cô, có ai hoài
công nói đến làm gì. Thế mà Bạn Trẻ
nay lôi cô Khang ra nói, mai lại
nhắc đến cô Khang. Hết kết tội cô
Khang lại làm thơ chế riếu, không
biết cô Khang có làm tai hại gì
cho ông Tôn-thất-Minh không mà
ông cứ đề (nếu không phải là ông
sui) tòa soạn của ông theo cô mà
ray rứt hoài!

Bạn trẻ kết tội: trước kia viết
báo nhờ ông Đình-huy-Hạo gả hộ,
lại lôi những truyện đời tư của cô
mà chế riếu. Không biết ông Đình-
huy-Hạo gả hay không gả hộ cô
Khang, cô Khang có quen hay không
quen ông Triệu-văn-Yên trên tàu
Azay Le Rideau, thì có quan-hệ gì
đến xã-hội, đến báo giới, đến tờ
Bạn Trẻ!

Vậy ai cũng phải bảo là ông Tôn-
thất-Minh có thâm thù với cô
Nguyễn-thị-Khang. Ông cho Bút-vô-
Tư kết án cô, rồi ông lại thả chàng
Cử Nhượng ra làm thơ sỗ ngọt người
đồng nghiệp. Tội nghiệp cho cô
Khang!

Hay là ông Tôn-thất-Minh sợ cô
Khang ít học, kém tài ra làm báo
có hại cho danh tiếng của nghề làm
báo, là một nghề tối thiêng-liêng?
Nếu vậy, ông lo xa quá!

Nhưng kỳ thực ông lại không lo
xa cho nghề báo, vì nếu ông thực
lo cho nghề báo như tôi đã phỏng
đoán, nếu ông nghĩ rằng có thực
học, thực tài hãy nên làm báo thì
ông đã chả ra làm chủ tờ Bạn Trẻ.

Bởi ông chỉ lo... vì cô Khang mà
không lo... vì ông, nên ông cứ công
kích cô Khang hoài!

NGỘ KHÔNG

MỪNG TẾT KHÔNG GI BẢNG
MỪNG MỘT NĂM BÁO PHONG-HÓA
VÌ THẾ LÀ
Làm cho người ta vui cả năm

PHARMACIE MODERNE VU-DO-THIN

PHARMACIEN DE 1^{re} CLASSE DE LA FACULTÉ DE PARIS
BÁN THUỐC TÂY THUƠNG HẢO HẠNG — GIÁ TIỀN PHẢI CHANG
Téléphone n° 495

25, 27, 29, Boulevard Francis Garnier — HANOI

KIỀU NHÀ LỜI TÔI TÂN

Vẽ kiều nhà theo luật vệ-sinh thành-phố
Hanoi trong 16 năm nay. — Bản số đã vẽ
được 225 cái kiều nhà đã làm tại Hanoi và
các tỉnh, vậy trước khi các ngài dự định làm
nhà, xin kính mời các ngài lại Bản-số xem đủ
225 cái kiều đã vẽ ấy thì các ngài sẽ được
vừa ý và sẽ có ngôi nhà xinh đẹp hơn hết. —
Tính giá rất hạ để tạ các ngài có lòng tin yêu
nghề vẽ của Bản-số trong 16 năm nay.

NHUẬN-ỐC

TOUT POUR ARCHITECTURE
168, Rue Lê-Lợi — HANOI
= (Gần trường Thờ-Dục) =





của KHÁI-HƯNG và BẢO-SƠN

Tranh của ĐÔNG-SƠN

Khủng hoảng.

Liên soi gương ngắm nghía rồi bẽn lẽn mỉm cười. Cái mái tóc cao, cái khăn nhung vắn lắn vành, — ngoài không trùm chiếc khăn vuông hầu như bắt buộc phải có của các cô hàng hoa, — đã làm cho khuôn mặt Liên thêm bầu dục, thêm xinh tươi. Nhất là nước da của Liên xoa một lượt phấn mỏng đã trở nên trắng mát và làm lộ vẻ đẹp của đôi mắt sắc và cặp môi hồng.

Đã ba hôm nay, theo lời khuyên bảo của cô Kim, Liên sửa đổi lại hần lối y phục. Tuy mái tóc rẽ giữa cái áo dài cài khuy, đôi giày nhung mũi nhọn cũng chưa lấy gì gọi là y phục tân thời, nhưng Liên hầu như đã bước ra ngoài vòng hạng người gồng gánh, đầu đội, tay mang và đã nghiêm nhiên trở nên một bà giáo trong hạng trung lưu, một bà giáo trẻ tuổi, xinh xắn.

Ít lâu nay Liên không mớ tới gánh hàng hoa, chỉ ở nhà bán cất cho các chị em. Và trong khi Minh ốm, công việc vườn được, Liên bỏ lười biếng, kể đến khi Minh khỏi bệnh sinh ra ham mê chơi bời, Liên buồn bã cũng không thiết gì đến làm ăn. Chẳng qua không biết làm gì trong khi mong ngóng tin chồng, nàng cũng ra vườn nhắc tới cái cuốc, cái bay cho qua thời khắc.

Sự buồn bực chán nản vẫn dễ tiêu tán nghị lực của ta. Và ngày nay, Minh đã khỏi bệnh, đã kiếm được nhiều tiền, thì sự bán hoa của nàng, nàng cho không phải là một bổn phận cần thiết như xưa nữa. Bộ óc chất phác, giản-dị của Liên chẳng bao giờ tự đặt những câu hỏi về nghĩa đời người. Hầu như sự sống

bình nhật nó lờ lững Liên đi, mà ngày ấy sang ngày khác nàng yên lặng đi trên đường đời như giòng sông lạnh đậm chảy ra bề...

Từ ngày Minh khỏi bệnh, nàng cảm thấy trong đời nàng thiếu một thứ gì. Đó chỉ là sự yêu thương nó cần cho tâm hồn ta cũng như các món ăn cần cho thân thể ta. Song Liên có biết đâu rằng: sự thiếu đó là sự yêu thương.

Luôn ba hôm nay, nàng trang điểm phấn sáp, rồi ngồi mong đợi



chồng. Sự biến cải hình dạng của nàng, nàng cho đã là quá lắm rồi và nàng yên trí rằng Minh về gặp nàng là phải yêu nàng ngay. Chẳng thế thì bộ cánh mới của nàng mà cô Kim sắm giúp thành ra vô ích hay sao? Cái tâm hồn ngây thơ của nàng không bao giờ có mon trớn tới sự xa hoa. Chẳng qua Văn cho rằng làm như thế là dễ vừa lòng Minh thì nàng cũng tuân theo mà thôi.

Nhưng sáng hôm ấy ra công, gặp chị em bạn qua đường, Liên chào, thì Liên thấy họ nhặt nhẹo với mình lắm, khiến Liên tủi cực nghĩ thầm: «Thực chồng ta làm ta khổ sở quá»

Lại có người bêu môi, ngắm nghía Liên một cách khinh bỉ.

Nhìn bóng trong gương, Liên nghĩ tới những cử chỉ và ngôn ngữ của bọn chị em bán hàng hoa buổi sáng. Liên nhớ mang máng rằng có ai nói một câu mà Liên chỉ nghe rõ có một chữ Văn, và câu khôi hài ấy đã làm cho cả bọn cười vang. Liên tự hỏi: «Không biết họ nói gì mình vậy?»

Một hồi chuông xe đạp như trả lời câu hỏi còn đương ở trong tâm trí Liên. Nàng đặt vói cái gương xuống bàn đứng dậy ra sân đón chào

Văn. Nhưng nàng kinh hãi xiết bao khi nàng thấy bạn hăm hăm tức giận, luôn mồm nguyên rủa: «Thế thì chó thật! Thế thì tệt thật!» Lo lắng, Liên hỏi:

— Anh mắng ai thế, anh?

— Lại còn ai nữa. Chị tính sáng hôm nay lên nhà báo gặp anh ấy, tôi bảo phải về ngay. Thế mà ngoảnh đi, ngoảnh lại, anh ấy đã trốn dấu mất.

Liên thở dài không đáp, buồn rầu, cúi xuống nhìn giày.

— Tôi nghĩ mà thương chị quá. Không biết vì đâu câu nói rất

thẳng thắn của Văn vụt nhắc Liêu nhớ tới lời riêu cợt buổi sáng của chị em bạn. Lần đầu đứng trước Văn, Liên cảm thấy có tính tình bẽn lẽn, e-lệ. Rồi câu nàng tự hỏi hôm nào lại vắn vợ trong tâm trí mà nàng cố nhăng quên đi cũng không sao được. Câu «già anh Văn là chồng ta».

Hôm qua ngồi một mình, nàng đã nghĩ đến câu ấy. Rồi tuy không tự trả lời lại, nàng thấy thoáng về ra thật mau, như cái chớp nhoáng, cả một đời sung-sướng của một cặp vợ chồng biết thương yêu nhau. Nàng cho Văn là một người chồng hoàn toàn và lấy làm mừng thầm cho người vợ sau này của chàng. Nàng có ngờ đâu rằng cái cảnh hòa thuận, dễ huê của một gia đình mà nàng đương tưởng-tượng ra đó chỉ là một quãng đời dĩ-vãng của nàng, một quãng đời nàng sống cùng Minh trong hai năm vừa qua.

Thấy Liên im lặng, thỉnh thoảng lại liếc mắt nhìn trộm mình, Văn lấy làm ngượng ngịu. Chàng thở dài nhắc lại câu vừa nói:

— Tôi nghĩ mà thương chị quá.

— Thì tôi, tôi cũng thương... anh vất-và khó nhọc...

Câu trả lời ở cái mồm xinh xắn của vợ bạn nói ra, lặn thứ nhất đối với Văn có ngụ một ý nghĩa huyền bí... âu yếm. Cái hình ảnh tươi tắn mon-môn của Liên cùng với sự cảm giác mới mẻ khi gặp Liên buổi đầu bỗng vụt trở lại trong trí nhớ của Văn. Chàng dăm dăm nhìn Liên: cặp má Liên hây-hây đỏ dần. Từ-từ Liên cúi mặt... Chung quanh không một ai... Sự yên lặng... sự cảm dỗ... sự thèm muốn... chỉ một bước, chỉ một tiếng nói, chỉ một cái tắc lưỡi, chỉ một cái giờ tay... là cặp thiếu niên...

1. Xem Phong-Hóa từ số 66

THUỐC LẬU GIA TRUYỀN**Đau dạ-dầy thần hiệu — Chuyên chữa ho lao khấp huyết**

Từ xưa đến giờ chỉ có thuốc lậu nhãn con Phụng là có chứng chỉ của nhà thí-nghiệm Hanoi, người mắc bệnh khấp lo về đường sinh-dục, mới mắc ra mủ nhiều, buốt tức đau-đớn, uống thuốc lậu số 19 chỉ trong 12 tiếng đồng-hồ là nhẹ ngay lập tức, giá mỗi ve 0\$60. Còn người đã thành kinh niên, đi tiểu vắn đục, có chất như tơ chuối, hay sáng ra còn tí mủ (chroniques, filaments, gouttes militaires) thì uống thuốc số 20 cũng 0\$60 một ve, sẽ khỏi hết những chứng ấy. Giang-mai (tim-la) phát hạch lở-loét, củ đinh thiên pháo, uống thuốc giang-mai con Phụng sẽ chóng khỏi chắc-chắn giá 1\$30 một ve. Đau dạ-dầy (bao tử) ăn không tiêu, no hơi hay ợ, ngấm ngấm đau bụng, thì chỉ uống thuốc đau dạ-dầy con Phụng giá 0\$40 một gói là khỏi tuyệt những chứng ấy, ở hiệu chính Hanoi và nhà Nguyễn-thị-Kính ở Saigon có nhận được nhiều giấy khen, có ông lang chuyên môn chữa ho lao khấp huyết kiến hiệu như thần.

KIM-HƯNG DƯỢC-PHÒNG**81 — Route de Hué — HANOI**

Đại-lý: Haiphong 130 Rue Paul Doumer, — Namdinh 28 Rue Champeaux, Hongay 60 Rue Marché — Vinh 44 Rue Maréchal Foch — Thanh-Hóa 32 Grand' Rue — Tourane Quang cư Quai Courbet — Saigon Nguyễn-thị-Kính 30 Rue Garros — Dacao 150 Rue Albert 1^{er} — Cholon Đôn huân đường R. Cây mai 235 — Bạc-liêu maison Dược yên — Soc Trang 101-103 Rue Daingai — Imp. Lý-công-Quân.

35 con thiên lý mã tái thể

Đời văn-minh bao nhiêu, lại sinh ra lắm sự lạ chuyện kỳ bầy nhiều!

Quý ngài hay đi ngang qua Đà-thành (Tourane) hỏi «Ông Võ-văn-Đạt đường Avenue du Musée thì biết» nhà ông có nuôi nhiều: tục thường gọi là hiệu xe vàng đỏ.

Mỗi ngày chạy hai chuyến:

Sáng 4h30, trưa 11h30. Từ Tourane — Nhatrang có chi điểm hiệp cách vệ-sinh, định giá cả phải chăng. Hễ quý ngài cần dùng việc gấp tin bản hiệu ở Tourane biết trước thì sẽ có xe đi suốt tới cấp kỳ.

Nên chú ý. — Chúng tôi chưa có độc quyền lên rước hành khách trên xe lửa. Vậy các ngài bước xuống tàu, ra ngoài gare sẽ có Contrôleurs chúng tôi rước về hội quán.

VÕ - VĂN - ĐẠT

Thoảng qua một luồng gió lạnh, Văn giật mình bảo Liên:

— Đó chị coi, tôi nói có sai đâu. Chị ăn vận thế này vẫn hơn.

— Thế à, anh?

— Thôi chào chị, tôi xin về.

— Làm gì mà anh vội thế?

— Tôi cần phải đi đăng này một lát.

Dứt lời, Văn hấp-tấp ra cổng rồi lên xe, đạp thực mau. Đến chỗ rẽ ra con đường vào vườn Bách-thảo, Văn dừng lại không kịp xuống xe suýt đâm sầm vào cái bậc gạch.

Năm phút sau ngồi nghỉ trên một chiếc ghế trong vườn, Văn mới nhớ tới sự quan hệ của cuộc hội kiến cùng vợ bạn bạn này: Chàng cảm thấy chàng nhỏ nhen,... khốn nạn. Chàng có ngờ đâu rằng những sự nhỏ nhen, khốn nạn của loài người chỉ bắt đầu trong một phút, trong một giây. Tránh được, qua được cái phút khủng-hoảng đó là ta trở nên bậc nghĩa-hiệp. Nếu không, ta sẽ bị liệt vào hạng vô loại ngay.

Phải, người ta vẫn là người, và chỉ là người. Người ta không phải là thần thánh mà cũng không phải là súc sinh. Đứng trước những sự diễm lệ, những sự dịu dàng, âu yếm, con người, dù là con người có giáo-dục, giữ sao không cảm động, không thêm muốn được. Vậy thì cái phút khủng-hoảng kia thực là cái giới hạn của con người và con vật.

Bao ý tưởng về luân lý và triết lý lộn sộn trong óc Văn. Rồi Văn lo sợ, lo sợ cho vợ bạn, lo sợ cho mình, lo sợ cho tình bằng hữu thiêng-liêng. Vì Văn vẫn không quên được cái cảm-giác nhẹ nhàng, êm-ái khi chàng đứng trước mặt Liên, một người đàn bà trẻ tuổi và ngây thơ. Cái cảm giác ấy vẫn còn man mác trong tâm hồn chàng. Chàng bỗng cau mặt lầm bầm như mắng ai: « Khốn nạn! không bao giờ mình lại khốn nạn thế được ».

Bỗng một cảnh tượng vụt về ra. Cái cảnh tượng đoàn tụ của vợ chồng bạn. Cái cảnh tượng ấy, chàng cảm thấy nó làm cho chàng được sung sướng hơn là nhớ lại cái cảm giác êm đềm khi đứng trước mặt một cô gái xinh đẹp dịu dàng.

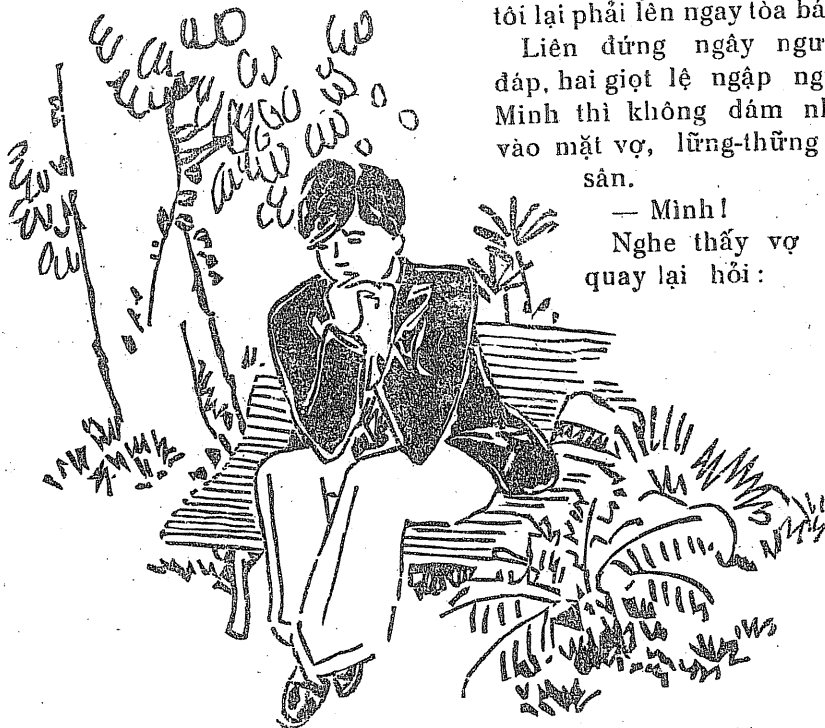
Văn đi thực mau về nhà, sắp sách vở đến trường. Chàng muốn chăm chú vào việc học, để quên những hấn cái hình ảnh vợ bạn, nhất là để xóa bỏ cái cảnh tượng cảm động nó còn phảng phất trong tâm trí.

Còn Liên thì sau khi Văn đi, nàng vào trong nhà ngồi gục đầu xuống bàn, khóc nức nở không ra tiếng. Vì sao nàng khóc, nàng cũng không biết một cách rành mạch. Chẳng qua bao tình tình, bao sự xúc động cùng một lúc đập mạnh vào tâm hồn nàng

mà bật lên tiếng khóc đó thôi.

Nàng cảm thấy lơ mờ rằng nàng yêu chồng và thương tiếc cái quãng đời sung-sướng khi xưa. Rồi sự liên tưởng đưa ý nghĩ, nàng nhớ tới từng mẫu đời một. Có một điều nàng ghê sợ, lo lắng là, không biết sao mỗi lúc nàng tưởng tới lòng tệ bạc của Minh thì tự nhiên, nàng lại nhớ tới lòng hào hiệp của Văn. Rồi câu hỏi « giá chồng ta là Văn » lại đến làm văn đức những tư tưởng tốt đẹp về buổi xưa, khi vợ chồng thương yêu nhau.

Giữa lúc ấy thời Minh về. Thoảng thấy bóng chồng ở cổng, Liên chạy vội vào trong số nhà lấy khăn lau nước mắt: Nàng không muốn để chồng biết rằng nàng vừa khóc, sau nữa nàng muốn chồng ngắm thấy nàng đẹp.



Rồi đơn đả, nàng chạy ra sân vui vẻ chào chồng, coi như không hề xảy ra sự gì khác thường. Minh mỉm cười, gật đầu chào lại, nhưng cái cười ấy Liên thấy ngượng-ngịu, lúng-túng.

Đợi mãi không thấy Minh bình-phẩm đến y phục của mình, Liên nhìn chồng, khen:

— Minh vận tây trông đẹp nhỉ?

Minh hơi chau mày, đáp:

— Ra đời vận tây gọn và tiện lắm.

Rồi hình như để bịt miệng vợ vì chàng tưởng lầm rằng Liên sắp sinh sự và kỳ kèo chàng, Minh thở dài ngồi phịch xuống ghế, có dáng mệt nhọc. Liên lại gần hỏi:

— Công việc nhà báo bận lắm?

— Bận lắm.

Liên buồn rầu nhận xét thấy chồng không nói với mình một câu vui vẻ, âu yếm. Nhưng nàng vẫn cố nén lòng và giữ bộ mặt tươi tỉnh:

— Minh có ăn cháo đậu xanh không, em đi nấu.

— Không.

Minh bước chân về tới nhà vẫn yên trí rằng vợ thôi to tiếng, hay ít ra cũng khóc lóc kêu van. Nhưng thấy Liên không thay đổi sắc mặt, không buông một lời nói nặng hay nói xa xôi, bóng gió thì chàng lấy làm tức giận, sự tức giận không căn cứ. Rồi chờ mãi không thấy vợ hỏi tới một tuần lễ nay mình ở đâu, Minh kể lể:

— Ít lâu nay tôi phải ở luôn đăng tòa soạn...

Liên đáp:

— Thế à! thôi, mình chịu khó một tí.

— Đây, tiền lương họ vừa trả. Vừa nói, Minh vừa giở ví đưa cho vợ một tập giấy bạc. Liên yên lặng đỡ lấy rồi ngồi đếm:

— Những năm chục?

— Năm chục... Thôi, mình ở nhà, tôi lại phải lên ngay tòa báo.

Liên đứng ngây người không đáp, hai giọt lệ ngập ngừng. Còn Minh thì không dám nhìn thẳng vào mặt vợ, lững-thững bước ra sân.

— Minh!

Nghe thấy vợ gọi, Minh quay lại hỏi:

— Cái gì thế mình?

Liên đưa số tiền năm chục trả lại chồng!

— Thôi, mình cầm lấy má tiêu, em không cần, vì đã có tiền bán hoa.

Minh thông-thả bảo vợ:

— Tôi không muốn mình lam-lũ như thế.

— Có gì mà lam-lũ. Cái nghề của cha mẹ tôi thì tôi theo, chứ tôi sợ gì lam-lũ.

Minh nhặt nhẹo:

— À, ra thế đấy.

Vừa nói Minh vừa tiến bước ra cổng. Liên bỗng nhớ lại lời dặn bảo của Văn: là hễ Minh có về thì cứ ngọt-ngào hỏi truyện, không được nhắc tới sự chơi bời của Minh. Lòng cảm tức đã khiến nàng thốt ra một câu nhiệm đầy những ý mỉa-mai. Song nói buột mồm và thấy Minh bỏ ra đi thì nàng hối hận ngay. Nàng chạy theo giữ chồng lại. Nhưng áp-ứng chưa biết nói ra sao thì Minh đã quay lại hỏi:

— Lại cái gì nữa?

Liên cố lấy giọng dịu-dàng bảo chồng:

— Mình à, mình ở nhà ăn cơm đã rồi hãy đi.

— Tôi phải đi ngay.

— Mình sợ muộn quá chăng? Hay chúng ta đi ăn cao lâu đi... Đi ăn ở cái hiệu mà chúng ta đến hôm mình mới thi đỗ, ấy mà.

Minh buồn rầu ngẫm-ngĩ, nhớ tới cô gái quê với bộ quần áo mới và đôi dép quai ngang. Chàng đưa mắt liếc nhìn vợ. Lúc bấy giờ chàng mới nghĩ tới sự cải trang của Liên. Mỉm cười chàng khen:

— Minh vận thế này có lẽ dễ coi hơn trước.

Liên sung-sướng, hai má đỏ hây hây. Tự nhiên Minh so sánh Liên với Nhung: một cái nhan sắc kín đáo và dịu-dàng, một cái nhan sắc lộng-lẫy và rực-rỡ, Song, một tháng giòng già sống với ái-tình ủy-mị, Minh không còn có cảm-dộng ngây thơ như xưa nữa. Vì thế Minh chỉ nhìn vợ bằng con mắt lãnh-đạm khiến Liên lấy làm tủi thân.

— Sao tự nhiên mình lại đổi y phục như thế?

Liên bẽn-lẽn:

— Vậy mình muốn em cứ ăn mặc như xưa à?

— Không, ăn mặc thế này hơn chứ.

— Mấy lại mình sắp đi giáo học thì em cũng phải ăn mặc cho tử-tế chứ.

Minh không đáp, vơ-vẩn nhìn ra vườn. Liên cũng nhìn theo, rồi chỉ giàn móng rồng nói:

— Nay hễ em ngắm cái giàn móng rồng thì em lại nhớ tới ngày mình mắc bệnh mà em buồn.

Nhưng Minh thì Minh chỉ thấy hiện ra giữa lòng cúc cái hình ảnh của Nhung đương cúi xuống ngắt hoa. Chẳng biết nói gì để chậm giờ đi của chồng, Liên hỏi Minh:

— Lâu nay mình có gặp anh Văn không?

— Không.

Minh nói dối, mà Liên cũng biết thế, vì vừa bạn này Văn có nói với nàng rằng gặp Minh ở nhà báo.

Thấy Liên nói đến tên Văn, Minh có vẻ mặt lo-lắng. Chàng chỉ sợ gặp bạn, nhất là gặp bạn ở trước mặt vợ. Vợ vàng chàng ra đi, để Liên ngây người đứng trông theo.

Rồi Liên chép miệng thở dài, vào vườn ngắt một bó hoa. Xưa kia, khi Minh còn đương theo học, bao giờ Liên cũng sửa-sang và đặt trên bàn học một lọ hoa tươi. Ngày nay có phải vì thói quen mà nàng còn trông tới bó hoa ấy chăng? Không, chỉ vì hôm qua Văn ngỏ ý yêu hoa, Văn, người bạn hào-hiệp của vợ chồng nàng.

(Còn nữa)

KHÁI-HUNG và BẢO-SƠN

Khí hư

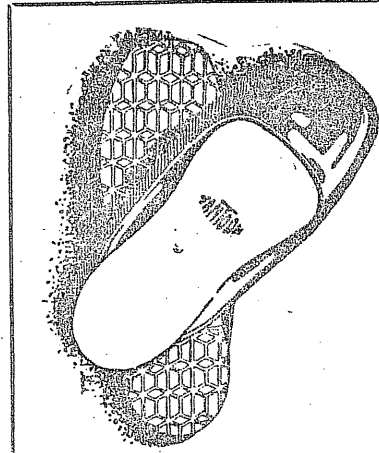
Đàn bà con gái ra khí hư bạch trọc bạch đới, kinh kỳ hay đau bụng (đau dạ con) chậm đường tử tức, dùng thuốc số 14 giá 0\$30 một hoàn và số 16 giá 1\$50 một hộp sẽ khỏi.

Tuyệt nọc

bệnh tình chưa rừ nọc như lậu thì: qu đầu ướt dính, ra giải gà, thỉnh thoảng buồn t trong ống đái, nước tiểu lúc trong lúc đục như tiêm-la thì: máy da dặt thịt, nhức gân mỗi cốt, mình mảy phát sang, dùng thứ số 17 giá 1\$50 một hộp sẽ hết. Thuốc này vừa sát trùng, tiêu độc vừa kiên tĩnh, bổ thận tráng dương.

ĐỨC-THỌ-ĐƯỜNG

241 Route de Hué, 241 — Hanoi



Tốt năm nay các ngài dùng giày gì?

Giày Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũi lạng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crepe, không chượt và toẹt ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không thấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:

VAN-TOÀN

95, Phố hàng Đào, 95 — HANOI

THUỐC LẬU THANH-HÀ

Là một môn thuốc chế theo phép khoa-học, uống vào không mệt nhọc, không đi đại rất, không hại đường sinh-dục; chỉ trong 4 giờ đồng-hồ thấy kiến hiệu ngay. Mối mắc (état aigu) dùng số 3, — Kinh-niên (état chronique, goutte - matinale, filaments) dùng số 7. Còn Giang-Mai (syphilis), Hạ cam chancre (mon) bệnh nào thuốc ấy chỉ một tuần lễ là khỏi rứt nọc. Thuốc Lậu và Giang-Mai THANH-HÀ đều giá 0\$60 một ống. Nhận chữa khoản không khỏi không lấy tiền.

Hỏi tại THANH-HÀ-ĐƯỢC-PHÒNG

55, Route de Hué, Hanoi

<https://tielun.hopto.org>

Những việc chính cần biết

trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Quan Toàn-quyền Pasquier bị nạn tạ thế.

Chiếc máy bay Emeraude đã bị cháy tối hôm 15 Janvier, rơi xuống gần Nevers, đường Paris-Lyon-Marseille cách Paris hơn 200 cây số. Mọi người đi máy bay là quan Toàn-quyền Pasquier, ông bà Coaumie, quan hầu Brusseaux và các ông Balazue, Noguès, giám đốc hãng Air France, Larieu, ủy viên tại bộ Hàng không, người cầm lái Launay, người thợ máy Crampell và người coi vô tuyến điện Roeryel đều bị nạn.

Quan Thống-sứ Eutrope ra Hanoi.

Quan Thống-Sứ, Eutrope chủ quận Saigon — Chợ-lớn đã ra Hanoi nhận chức quyền Giám-đốc nha Tài-chính.

Sẽ thay đổi nhiều việc trong thành phố Hanoi.

Quan Đốc-lý mới Virgitti rất săn sóc đến việc thành phố và định sửa đổi nhiều việc như sau: Cho phép các nhà buôn ở các phố Paul-Bert, hàng Ngang hàng Đào được dùng máy T. S. F. cho người đi lại được đông đúc hơn, xe bò được phép đi qua hàng Ngang, hàng Đào. Đường xe điện hàng Đào sẽ đặt sang phố khác gần đó cho việc đi lại được dễ dàng hơn.

Hội-đồng Tư-vấn Bắc-kỳ tại Huế

Các hội-viên hội-đồng Tư-vấn Bắc-kỳ, đã làm lễ bái khánh Hoàng-thượng và yết kiến quan Khâm-sứ Fribaudet. Quan Khâm-sứ đã đáp lễ hội-đồng Tư-vấn trong buổi hội-đồng Cơ-mật chiều hôm sau.

Phòng thương-mại Hanoi đổi việc cử đại-biểu sang Pháp.

Hội-đồng thương-mại Hanoi đã tỏ ý rất ngạc nhiên về việc không đại-biểu Pháp nào được cử, vì người Pháp ở đây cũng có nhiều quyền lợi lớn, đáng lẽ được bày ý kiến tại Ủy ban tiền-tệ mới phải.

Hội-đồng trừu bệnh hoa liễu.

Hội-đồng bàn việc trừu nghề mại-dâm để ngăn ngừa bệnh hoa liễu, xét ra rằng bệnh này lan ra khắp xứ Đông-dương làm hại nhiều thiếu niên và yêu cầu lập ban hội-đồng để bãi trừ.

Hiện nay hội-đồng còn tìm phương pháp nhất định để thi-hành cho kết quả được mỹ-mãn.

Quanh việc ông tham Lưu.

Tôi Trưng trị đã phạt hai bị cáo nhân, M. Gilet 25 quan và đội Degress 8 ngày tù và 1p bồi thường.

M. Gilet không trông án, còn đội Degress trông án lên tòa Thượng-hầm, đã được hưởng 24 giờ nhà pha án treo và y án 1p bồi thường.

PALACE

TUẦN LỄ NÀY

Chiếu lịch: MONSIEUR MADAME ET BIBI

Bốn tài-tử trứ-danh: MARIE GLORY — FLORELLE JEAN DAX — RENÉ LEFEVRE thi nhau trở tài cùng sắm vai chính. Cuốn phim này vừa hay vừa vui suốt từ — tài-tử sắm trò rất khéo lại có những điệu hát du-dương của FLORELLE làm cho ai xem cũng phải vừa lòng.

OLYMPIA

Từ thứ sáu 19 đến thứ năm 25 Janvier 1934 NGÀY NÀO CŨNG CHIẾU BUỔI BAN NGÀY TỪ 6 GIỜ CHỦ NHẬT BẮT ĐẦU TỪ 5 GIỜ

Chiếu lịch: QUATRE DE L'INFANTERIE

Một cuốn phim tả về vụ đồ máu năm 1914-1918. Các ngài ngồi xem sẽ thấy lần lượt hiện trước mặt những cảnh tượng ghê... Nào tiếng súng, tiếng bom nổ liên thanh âm âm dữ dội, như long trời lở đất, khói lửa mù mịt, đấm bay như mưa, thật là một nơi địa ngục trông mà dùng mình dấn tới. Một loạt đạn nổ là một loạt người ngã chết như ngã dĩa, kẻ vỡ sọ người thủng bụng v.v. Xin mau mau lại xem kéo hết — chỉ chiều có buổi ban ngày thôi...

HUỒI TỐI TỪ 9 GIỜ 15 — Chiếu lịch:

AU NOM DE LA LOI

Một cuốn phim trình thám tuyệt hay — xin các ngài ai xem cũng phải vừa lòng.

Hội-đồng Tư-vấn học vụ.

Các ông: Hoàng-trọng-Phu, tổng - đốc Hà-đồng, Lê-văn-Dĩnh tổng-dốc Bắc-ninh được cử dự hội-đồng Tư-vấn học vụ trong năm 1934.

Bãi sỏ bưu-điện Hanoi — Gare.

Sở bưu-điện Hanoi — Gare thuộc thành phố Hanoi bãi từ 1.1.34. Ở đây đã mở sở bưu-điện phụ.

Mấy kỳ thi trong năm 1934.

Thi Tú-tài tây tại Hanoi: thứ hai 4.6.34

Thi Tú-tài tây tại Saigon: thứ hai 2.7.34.

Đơn dự thi ở Hanoi nhận đến 4.5, Saigon 2.6.

Thi Cao-đẳng tiểu-học Pháp-Việt tại Hà-nội 4.6, tại Saigon 5.6.

Đơn dự thi Hà-nội nhận đến 4.5, Saigon 26.5.

Thi thừa-phái hạng năm và hạng ba tại Hà-nội, những ngày 20, 21, 22 và 23.3.34.

Đơn gửi đến phủ Thống sứ trước ngày 20.2.34.

TIN THỂ-THAO

Cuộc tranh đấu quần vợt Bắc-kỳ, Hương-cảng.

Đội ban vợt Hương-cảng đến 22.1. này sẽ

tới Haiphong và lưu lại Bắc-kỳ đến 3.2.34. Sẽ có những cuộc tranh đấu ở Hanoi, Haiphong và Namdinh.

GIỚI THIỆU BÁO MỚI

Phụ-nữ Tân-tiến tuần báo của ông Phạm-bá-Nguyên đến 25.1.34 sẽ tái bản và cải cách do một bộ biên tập mới chủ-trương.

Một năm 50, mỗi số 0p10.

Tương-lai tạp-chí nguyệt báo, của ông Cung-gia-Nguyên, có phụ-trưởng Pháp-văn, đến 15.2.34 sẽ xuất tại Nha-trang.

Mục đích: truyền bá tư-tưởng và học-thuật.

Một năm 3p00, mỗi số 0p30.

Echo de la presse của ông Vũ-dinh-Hải sẽ xuất bản tại Hanoi, chưa biết rõ ngày nào.

Xin giới thiệu mấy tờ báo trên này cùng độc giả Phong-Hóa.

Đông-học nghiên-cứu-xã.

Đông-học nghiên-cứu-xã (37 B. Lamblot Hanoi) do ông Nguyễn-mạnh-Bồng chủ-trương bộ biên-tập, ông Trình-công-Thực đứng quản-lý chuyên môn soạn dịch các văn thơ tiểu-thuyết cùng dịch các sách cổ Đông-phương, muốn tìm các nhà Hán-học đồng trí hướng-ứng để soạn dịch sách vở.

Xin vui lòng giới thiệu cùng độc giả

TIN PHÁP

Việc lừa đảo ở Bayonne.

Ông Dalimier từ chức. — Quan Tổng-trưởng bộ thuộc-địa Dalimier đã từ chức, vì ngài bị tố cáo là có can thiệp vào một việc lừa đảo lớn 500 triệu ở Bayonne do Staxisky chủ-trương.

— Stavisky đã tự sát.

— Ông Garat, nghị-viên thị trưởng Bayonne bị cáo vào tội làm giấy giả, biên thủ tiền công và đồng mưu hội tưu đã bị bắt.

Ông Lamoureux làm Tổng-trưởng bộ thuộc địa.

Vì ông Dalimier từ chức, nên Nội-các Chau-temps thay đổi như sau:

Ông Lamoureux giữ chức Tổng-trưởng bộ Thuộc địa. Ông Frot thay ông Lamoureux giữ chức Tổng-trưởng bộ Lao-động. Ông William Bertrand, nguyên thứ trưởng bộ Nội-vụ giữ chức Tổng-trưởng bộ Hàng-hải. Các bộ khác không thay đổi.

TIN TRUNG-HOA

Trả lại mấy cửa ải Trường-thành.

Đại-biểu Trung-hoa vẫn cùng Nhật giao thiệp để đòi lại những cửa ải Trường-thành, đã mấy tháng nay mà vẫn chưa tiếp nhận được.

Nay có tin chừng cuối tháng này, quân Nhật sẽ trả lại cho Trung-hoa hai nơi: Cổ-bắc-khẩu và Mã-lan-khẩu.

Cuộc chiến-tranh Nam-kinh, Phúc-kiến.

Hải quân Nam-kinh đã hợp đánh Phúc-châu do hai đường: một đường ở cửa sông Minh-giang, một đường có bộ binh đi từ Sáu-dân lên phía Bắc trợ chiến.

Quân Nam-kinh đã chiếm được Duyên-binh, một thành, trọng yếu cách Phúc-châu 150 cây số.

Hội Tú Toàn sắp họp.

Cuộc hội Tú Toàn lần này sẽ có nhiều vị Trung-trung ủy viên đến Nam-kinh dự hội.

Việc biến ở Phúc-kiến, theo như lời báo của phương diện quân sự, nói trước ngày mở cuộc đại hội-nghị có thể kết liễu được yên ổn.

Vấn cuộc xung-đột Nam-kinh, Phúc-kiến.

Quân Phúc-kiến ở Thọ-ninh bị vây và thu hết khí giới. Hải quân và lục quân Nam-kinh đình trong một tuần lễ sẽ hợp sức tiến đánh hành Phúc-châu.

GIANG - MAI

Chống tuyệt nọc!!

Lở loét, nổi hạch dật thit, sốt, mẩn mẩn mẩn tị bất cứ nặng nhẹ v. v... Dùng 1, 2, 3 lọ giá 0.70 1 lọ là khỏi rất ngay.

Bán ở BÌNH-HƯNG 89, phố Mã mcy Hanoi

CÙNG CÁC ĐẠI-LÝ CỦA PHONG - HÓA

Số Mùa Xuân 36 trang, bìa in nhiều màu có phụ bản rộng bằng 2 trang Phong-Hóa.

Vì thế nên tốn kém rất nhiều, vậy phải in theo một số nhất định trước.

Vậy các ngài lấy bao nhiêu số ấy để bán trong vụ tết này xin viết thư cho bản-báo biết trước ngày 31 Janvier 1934.

Còn ngài nào thiếu tiền của bản-báo mà trước ngày 10 Février không gửi trả thì bản-báo sẽ đình vệc gửi báo số tết.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

SOCIÉTÉ INTERNATIONALE D'ÉPARGNE

Hội tư dưới quyền kiểm duyệt của nhà nước về cách tính toán để góp tiền cho thành vốn ở bên Pháp, ở bên Algérie và ở dưới quyền kiểm soát của phủ Toàn-quyền Đông-Pháp.

Hội nhận danh của người Pháp để giúp cho sự cần kiệm. Vốn của Hội đã đóng cả rồi là:

1.000.000 lượng bạc Thượng-hải và 8.000.000 phát-lãng.

HỘI CHÍNH Ở THƯỢNG HẢI

PHÒNG VIỆC TẠI PARIS

CHÁNH TỔNG CỤC CỎI ĐÔNG PHÁP

PHÓ TỔNG CỤC HANOI

Số 7 phố Edouard VII

Số 85 phố Saint Lazarre

Số 26 đường Chaigneau Saigon

Số 53 đường Francis Garnier Hanoi

Số 94 đường Gallieni ở Phom-Penh

KỶ XỔ SỐ LẦN 75 PHÁT HOÀN NGUYÊN VỐN PHIẾU TIẾT KIỆM

Ngày 28 Décembre 1933

KIỀU SỐ HAI BỎ SỐ 82 ĐÃ XỔ TRÚNG

HẠNG BỎ NÀY CÓ 8 PHIẾU TRÚNG RA LÀ:

PHIẾU SỐ 2337 Ông Hồng-giư-Can con ông Hồng-giang-Tao, buôn bán ở

Phan-Rang, số 25 đường Maréchal Joffre,

mới góp có

nay được lãnh ra \$ 504,00

12944 Ông Lê-xuân-Phy, ở Xiêng-khouang

mới góp có

nay được lãnh ra \$ 24,00

2402 Ông Võ-văn-Tuong, Thông ngôn ở 2ème

Arrondissement Saigon mới góp có

nay được lãnh ra \$ 32,00

2739 Ông Nguyễn-Tue, Thu y ở Huế, mới

góp có

nay được lãnh ra \$ 52,00

6523 Ông Dương-văn-Xê ở Đình-thành, đồng Bình-thang

thượng ở Thudaumot đã đóng được

nay được lãnh ra \$ 44,00

5499 Ông Nguyễn-văn-Hưng, Thơ-ký sở Lục-lộ

Saigon mới góp được

nay được lãnh ra \$ 38,00

7329 Ông Nguyễn-Chân, số 10 phố hàng Gạo

Hanoi mới góp có

nay được lãnh ra \$ 20,00

1280 Ông Ngô-văn-Tiên, ở Sở Cẩm Vĩnh Hội

mới góp có

nay được lãnh ra \$ 10,00

KỶ XỔ SỐ LẦN THỨ 42 PHÁT HOÀN NGUYÊN VỐN CỦA PHIẾU TIẾT KIỆM

KIỀU SỐ BA HẠNG BỎ SỐ 783 XỔ TRÚNG.

HẠNG BỎ NÀY CÓ 2 PHIẾU TRÚNG RA LÀ:

PHIẾU SỐ: 793 Ông Nguyễn-ngọc-Dinh, Tri Huyện Kim-Động

mới góp có

nay được lãnh ra \$ 720,00

2079 Ông Nguyễn-văn-Manh, thợ Kim hoàn

ở Sadeo mới góp có

nay được lãnh ra \$ 8,00

KỶ XỔ SỐ CHIA TIỀN LỜI HẠNG PHIẾU TIẾT KIỆM

SỐ TIỀN CHIA LÀ 492 \$ 50

VÀ CHIA CHO BỐN PHIẾU SAU NÀY:

PHIẾU SỐ: 2041 Ông Maroselli Henri, ở sở Mật Thám

Can-thơ được

2043 — Phạm-mạnh-Bru, ở sở Kho Bạc

Phom-Penh được

2045 — Nguyễn-văn-Hải, Surveillant sở Bưu

Biện Paksé

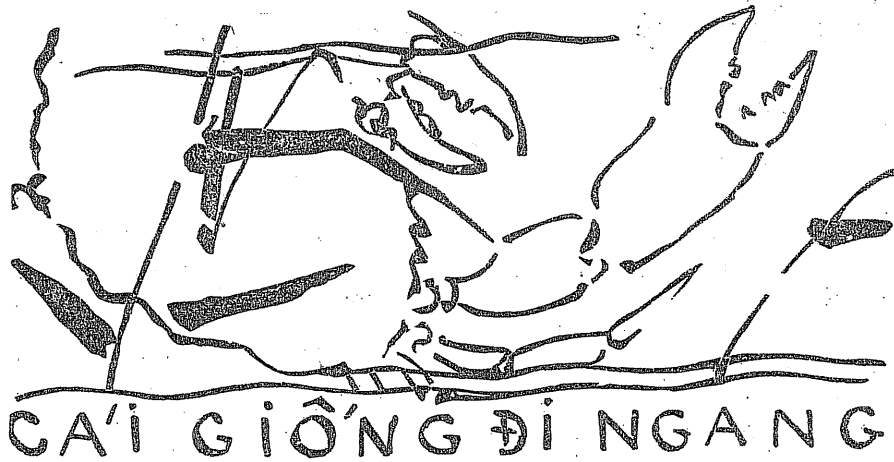
2050 — Nguyễn-việt-Thoại, ở sở Kiểm-lâm

nhà ở số 40 phố Tirant Hanoi được

Kỷ xổ số sau nhằm vào ngày thứ hai 29 Janvier 1934

Lời phụ. — Ban Hộ tìm nhiều người có chứng chỉ thư tốt để làm Đại-Lý hay giúp việc quảng cáo cho Hội. Xin viết thư hoặc lại hội quán nói chuyện.

KHOA - HỌC



CÁI GIỐNG ĐI NGANG

Có một giống, quê tổ vốn ở miền nước mặn, đồng chua, không có cổ, không có đuôi, mà già trẻ, trai gái vẫn khư-khư giữ tục cũ: vừa mang yếm, vừa đeo râu. Ngày thường chúng vẫn khoác bộ áo da, rồi mỗi khi bốn cặp giò gang thép đưa cái thân như tàu bò ấy đi, cái dáng lầy-bầy không đủ làm giảm cái vẻ ngang-tàng của chúng được. Chúng cũng có chút « tâm huyết », nhưng vì mang bầu máu... lạnh, lại vì « bụng dạ » chẳng được như người, cho nên các cụ nhà ta vẫn riếu chúng là tụi « vô trường công tử ».

Chẳng cần phải nói, ai cũng biết đó là giống CUA.

Chúng vẫn có cái tính « ngang-ngược », trướng mắt vô cùng, mà lại hay nhìn thiên-hạ một cách cực kỳ hỗn sặc. Nhưng, trông thấy những đồ hành hình: nào kim kẹp, nào siên dùi, tua lửa thò ra ngoài bộ giáp, thì đến những kẻ võ nghệ cao cường, nhiều khi cũng phải nén giận làm ngơ, mặc cho chúng tha hồ « ngang » hay « giọc ». Chúng đã như vậy, thì phỏng đi đến đâu mà chẳng được, hạ trại làm chúa vùng nào mà chẳng yên.

Con của sở dĩ cái sức mạnh không dễ thẹn đến mảnh yếm, bộ râu kia, là vì từ thừa lọt lòng mẹ cho tới khi đủ sức đoạt tới ngôi chủ nhân ông « đất nước » người, cái thân « hồ hải » của nó đã nếm đủ mùi « nước nồng », « nước ngọt ». Chẳng phải thấy tướng, ta cũng thấy cái số « long đong » nó phát lộ ra trong những khi đi, khi đứng.

Song những trận mưa gió trong cái quãng niên thiếu của nó, chính là những cuộc thị mà ông trời kia đã sắp tằm bày từ trước để thử hơi sức kẻ anh hùng vậy.

Trời thử tài của ra làm sao? Chẳng có gì khó khăn cả: trời ném cho nó cái áo giáp da ngay sau thừa thơ ngây trứng nước, rồi trời để mặc đó, không thay; còn thân của thì trời cứ bắt ăn no nhơn chóng. Cua nhơn mãi, càng nhơn càng thấy mình như bị giam, bị hãm, như bị xích, bị xiềng rồi như bị kim, bị cặp. Cái thân « chịu ép một bề » bấy giờ đã tẻ tái đến cùng cực. Cua ta nghĩ đến hai chữ « thoát thân » mà thòm thèm. Vì hai chữ thoát thân ấy mà chàng ta cứ lo quanh, tính quẩn, hết

lý luận lại luận lý, gan ruột chàng bởi vậy mà chẳng mấy lúc ngấu như tương, lỏng bồng như nước, dạ thịt cũng theo đó mà hao mòn, mềm nát, nằm lại chỉ còn một tí tí ti.

Nhân dịp ấy, cua bèn tính đến cái nước chẳng dùng được, là cái kế vượt ngục. Phải, hoặc hết, hoặc thành thang, giống anh hùng chỉ biết thế thôi. Thì một liều ba bảy cũng liều, cua liền cố thu hình nhỏ lại, gỡ dần cái da thịt đã sộp như bông ra. Cái lúc này là lúc thân của đau đớn vô cùng: gỡ mình còn dễ, đến gỡ chân tay mới thực khó. Cua ta cứ hi hục tuồn ra mỗi lúc một ít, trầy xước thịt da là thường.

Trong khi vượt ngục, có lắm con đuổi sức đánh phải nghìn thù mang mối hận. Nhưng cũng có nhiều con khỏe mạnh hơn, thoát được xác, thì thân yếu, da mềm, tro vợ không gì che đậy. Cua ta phải vội vã tìm nơi nương náu, tránh những sự chẳng lành. Thế rồi, một, hai giờ, ba, bốn giờ, hay một ngày, nếu thoát khỏi cái miệng háu ăn của thiên-hạ, da của cứng lại thành lớp vỏ khác, giam hãm thân của lọt thỏm vào trong.

Rồi cua lại cứ lớn, lớn mãi lên. Mỗi tuổi, cua phải một lần vượt ngục, mà mỗi lần vượt ngục, cua ta lại một lần đau khổ, kinh hoàng. Ông trời cứ bắt thân của phải qua biết bao vòng thử thách như vậy, cho đến lúc thực trưởng thành mới thôi.

Một dân tộc đã được lọc kỹ như vậy, mạnh là phải.

Đôi càng là cặp khí giới nguy hiểm nhất của cua, mỗi cái kim đó sức đủ cặp đứt phăng một con vật mềm ra làm đôi. Vì vậy trong khi đi, cặp khí-giới bao giờ cũng giơ lên để thủ thân, trông như sắp sửa vãi ai. Cũng có con không muốn để tay yên,

nên những lúc nghĩ ngợi, vẫn đưa lên đưa xuống, như vậy người tri kỷ lúc con thuyền quay mũi vậy.

Cặp càng đó vừa dùng để giữ thế thủ, vừa để khởi thế công. Nếu không giao chiến với giống vật khác, giống cua lại soay ra tập trận với nhau, — tuy là trận giả nhưng cũng rất kịch liệt, lắm khi trên bãi, ta thấy các cặp rưng cả càng không hề tiếc. Càng rưng, các cặp không lo, vì chỉ lột ít lâu là lại có càng mới ngay.

Trong khi giao chiến, cua không những chỉ biết dùng sức thôi: lắm con thực có cơ mưu như các tay tướng giỏi vậy. Biết mình kém sức, nhiều con biết dùng càng, vớ lấy mấy chú hải quỳ có tên độc, thẳng mặt kẻ địch kia sủa tới. Có con ở vào nơi nguy hiểm, không thể lấy sức khỏe mà sống được, thì nó đi vơ vét cây cối chổng chắt lên lưng, thành một cái rừng con để che mắt giống khỏe hơn, hoặc rình các giống bé nhỏ, khờ dại.

Có con ở cạn, ăn chay, quanh năm chỉ ăn cỏ rửa của ta. Nó biết cua cho rưng xuống, nhặt lấy những quả rưng bóc lột vỏ sơ ở ngoài, khoét lỗ qua sọ, thò chân vào bầy cùi ăn. Nếu cùi chắc, nó sẽ đập cho phải long ra dễ dễ lấy.

Có con lại khôn hơn nữa: nếu hòn cuội hay cái vỏ hến rơi xuống tễ, nó lấy càng cặp lên bỏ tận đằng xa. Nếu lúc về chung quanh tổ còn sỏi, còn vỏ hến nữa, nó sẽ lần lượt cặp vớt đi nơi khác cho tới kỳ hết, sợ có ngày rơi xuống, thì phi bươn đầu tắt suốt trán chẳng?

Lại những khi ngồi trầm ngâm trong hố, nếu có chú cua nào bên láng giềng hoặc vì già nua lẩm-cẩm lạc lối, hoặc bị giống dữ đuổi theo mà vội vàng về nhầm nhà, chủ nhân sẽ co càng kêu kèn kẹt báo cho bạn biết ngay. Bạn sẽ chui tọt lên, bán

sống bán chết chạy về tổ mình hay đi nơi khác, lấy sự nhầm nhà làm lỗi ư vô phép. Lúc đó dù có vật gì đuổi theo, chủ của nhầm nhà cũng tức thì chui lên, một giây một phút không ở, thà chết bạo còn hơn sống dật.

Nhiều nơi, có giống cua để dưới bể, nhưng sống trên cạn thường kéo nhau đi khắp mọi nơi, có khi xa quê tổ đến vài ba cây số.

Xa cách non sông như vậy, sao chẳng sinh những nỗi nhớ nhung được, — mà nhất là « các mẹ dĩ nó » khi sắp tới kỳ « năm bếp », cái lòng hoài vọng ấy càng thêm nặng, chỉ rục rã « các đức ông chồng » quay về nơi mẹ đẻ.

Vì thế cho nên cứ tới kỳ ấy, là chồng nào vợ nấy, lũ lượt kéo nhau tới một chỗ hẹn chung, rồi thẳng đường kéo ra bể.

Chúng chia làm hai toán. Toán đực đi tiên phong: tám chân mở lối, hai tay phất cờ. Toán cái theo sau.

Chúng cứ rầm-rầm rộ-rộ kéo đi trên bộ, trông đen ngòm cả đất chẳng khác chi một cái bể dài tới nửa cây số, rộ rầm chực thước tây. Trong khi hấp tấp, chúng chỉ tiến mà không lui. Gặp cây leo cây, gặp nhà cửa vượt nhà cửa, gặp tường trèo qua tường, không vật gì cản được họ.

Đoàn quân đi khỏi, ta sẽ thấy lác-đắc hàng trăm quân nằm phơi trên đường. Đó là những quân già, vì chẳng kham nổi cái cuộc « chạy đẽ » như chạy giặc ấy, nên đã rầu lòng gửi thịt xương nơi đất khách.

Bỏ mặc kẻ xấu số, đoàn quân đi về tới bể. Gái ở lại đẻ, rồi ở lại dạy dỗ đàn con thơ. Phái già, giang hồ đã chán cũng ở lại, vui thú cảnh nhà, cho trọn tiếng « sống chết trong lòng nước mẹ », Còn bọn trai trẻ, hùng dũng, lại gươm đao ra đi, mong thỏa lòng ngang tàng vùng vẫy....

Chàng thứ XII

Bác-Sỹ NGUYỄN-VĂN-LUYỆN

8, Rue Citadelle. Téléphone: 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN

CHỮA MỌI BỆNH VÀ CHUYÊN

CHỮA BỆNH ĐÀN BÀ TRẺ CON

số 8, phố Đường-Thành

(Đường Cửa-dông sau phố Xe-Điêu)

HANOI

BÁC-SỸ ĐẶNG-VŨ-LẠC
Y-SỸ LÊ-TOÀN

Chuyên-môn chữa mắt

PHÒNG KHÁM BỆNH
VÀ CHỮ MẮT

48, phố Phủ-Doãn (Richard)

Téléphone: 586

Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ

Chiều từ 3 giờ đến 6 giờ

BỆNH-VIỆN VÀ HỘ-SINH-VIỆN

40-42, phố hàng Đầy (Duvillier)

Téléphone: 585

Bệnh-viện. — Có Bác-sỹ Đặng-vũ-Lạc và Y-sỹ Lê-Toàn ở luôn bệnh-viện trông nom cầu-thận

Hộ-sinh-viện — Bác-sỹ Đặng-vũ-Lạc chuyên nghề đỡ đẻ và các bệnh dân bà con trẻ, trông nom cho người san phụ trong khi ở nhà họ-sinh và trẻ sơ-sinh trong một tháng

LẠI MỜI MỞ;

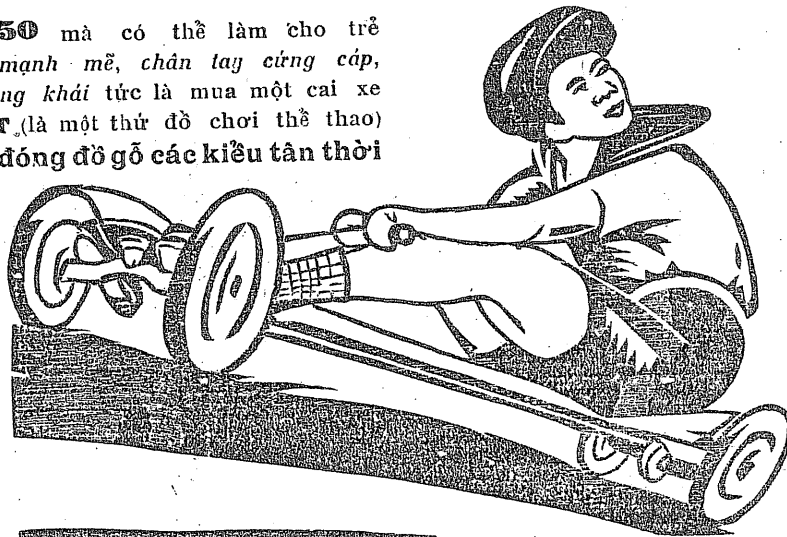
NHÀ HỘ-SINH PHỤ

93, hàng Đông (Cuivre prolongée)

Téléphone: 653

Chỉ có: 3\$50 mà có thể làm cho trẻ con được mạnh mẽ, chân tay cứng cáp, tinh thần sáng khoái tức là mua một cái xe AUTOFORT (là một thứ đồ chơi thể thao) Bán tại nhà đóng đồ gỗ các kiểu tân thời

PHUC
LONG



(tức là nhà PHÚC-THÀNH cũ)

Ở số 43, phố hàng Đậu, Hanoi — Tél. 251

Mua buôn từ 10 cái giờ lên có giá riêng

TUYỆT NỌC

Lậu và Giang-Mai !!!

Phải bệnh này chữa chưa được rút nọc, di độc còn lại, thức đêm làm việc nhọc, nặn ra tí dĩnh dĩnh hoặc mủ, nước tiểu khi trong khi vàng lẫn vẩn đục. Nhồi ngửa trong ống tiêu-tiên v. v. mà bệnh Giang còn lại thấy dật thịt mỗi xương, nổi mụn con như muỗi đốt v. v. chỉ dùng nhẹ 2,3 hộp, nặng 4,5 hộp. Tên gói thuốc kiên Tĩnh Tĩnh (triệt nọc Lậu Giang) giá 1p50 một hộp là khỏi ngay.

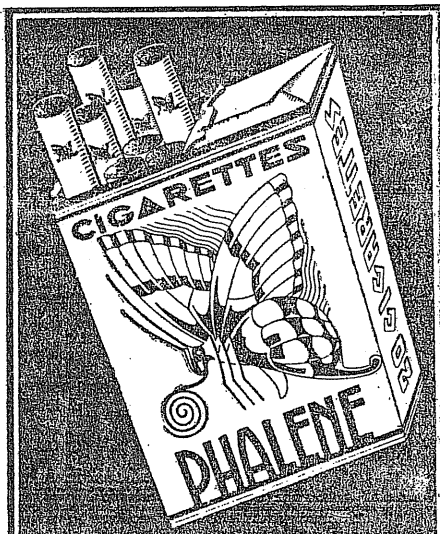
THIÊN TRUY !!!

2 hờn ngoại thận, hờn to, hờn bé, xưng hạ nang, dùng 1, 2, 3, 4 lọ. Bất cứ lâu mới là hai hột co lên bằng nhau ngay, giá 0p.60 một lọ 6 p. 12 lọ.

BÌNH-HƯNG

89, phố Mã Máy, Hanoi

Giấy nói: 543



Thuốc lá Phalène tuy rẻ tiền, nhưng nhiều người thích dùng hơn cả. Vì thuốc ngon và thơm, hút không ráo cổ.

Ai trừ được 10 bao không thuốc lá hiệu C.N. Bướm mang lại nhà Nam-Tập số 30 phố Hàng Bướm đổi lấy một cuốn lịch rất đẹp.

CÔ - ĐÀU PHẢI LỤC - XÌ QUAN VIÊN KHÔNG ĐƯỢC BẬY

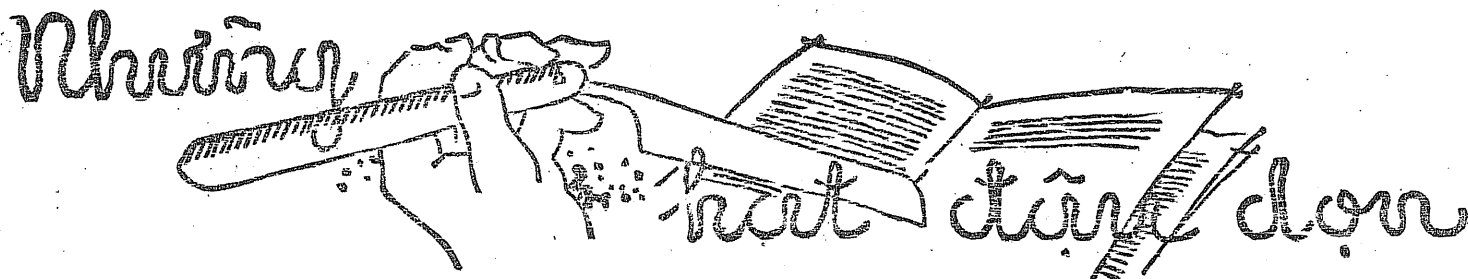
Vì điều tra ra mới biết nỗi giống Việt-Nam ngày một lao mòn, một phần lớn bởi những kẻ đi hát bậy bạ nên có nhiều bệnh hoạn liễu, hệ h lao, lại có kẻ khản-khết cả giọng mà cách chơi « vô ý nghĩa » vẫn còn mãi mãi. Đã yêu cầu Nghi-viên bắt cô-dầu phải lục-xì; Các người đi hát phải biết đánh trống lộn cổ kìm và đàn thời (học theo lối tây) biết đủ tiếng lóng cổ dầu để họ khỏi giờ, biết cả các bài hát cổ kìm, phải gìn giữ thần thái; biết cách lịch sự không được bậy v. v... Đó là những yêu-điểm của cuốn sách « Học đánh châu và bình phẩm lối hát cô-dầu xưa nay » của Cường-sỹ mới in, giá đặc-biệt 0\$30 bán tại nhà xuất-bản: NHẬT-NAM THƯ-QUÁN 104 hàng Gai Hanoi

Ở xa mua lẻ thêm cước 0\$20.
Gửi Contre remboursement à 0\$60

**Gặp khi gió táp mưa dơn,
Đùng xe AN-THAI chẳng chờ
cơ gì**

HIỆU XE

Số 2, phố Nguyễn-trọng-Hiệp — Hanoi



Nó giấu ở đâu?

Đông-Pháp ngày 14-1-33, « Phát bả g tộc biểu không đúng lệ »:

...Song việc này chưa tìm được đủ chứng cứ đích xác, nên vẫn còn giấu được bộ mặt gian dối ở trong thời kỳ điều tra.

Nếu có bộ mặt gian dối mà muốn giấu, thì phải giấu ở trong cái mặt nạ hay .. cái mặt, cái sàng gì đó, hay .. giấu ở trong số tối, chứ giấu sao được ở trong thời kỳ điều tra. Nếu thời kỳ điều tra có thể dùng để giấu được cái bộ mặt kia, thì thời kỳ điều tra... chắc phải là cái mặt nạ, hay cái mặt hay cái số... tối om om như câu ván ở Đông-Pháp.

Biết đến năm nào?

P.N.T.B số 17, ngày 7-1-34 trong bài xã thuyết:

...Nước Nam năm 1933 vẫn là nước Nam, phụ-nữ nước Nam năm 1933 vẫn là phụ-nữ nước Nam.

Than ôi! biết đến năm nào cho nước Nam hồi là nước Nam, để thành ra nước Ma-ni? cho phụ-nữ nước Nam khỏi là phụ-nữ nước Nam, để biến thành phụ-nữ... nước Ả-rập?

Là vì nó mang yên.

Cũng số P.N.T.B ấy, trong mục « tiểu phê bình » bài của ông Chương-dân (Phan-Khôi):

Con ngựa mang yên là cái phận sự của nó, sao bảo là nhục? Nó không chịu mang yên thì nó làm gì?

Vì sao không cho con ngựa nó chạy nhảy trong rừng như con hươu, con thỏ, lại bắt nó mang yên? Vì là phận sự của nó. Sao biết là phận sự nó?... Vì thấy nó mang yên! Lý luận lắm!

Treo tìm ai?

Ngo-báo thể thao ngày 9-1-34:

Hôm đã với Gia-định, người đi xem đã



Mai lừng thừng trên đôi tim Ai và Huy, vậy các bạn tìm hộ cho Mai.

phải treo trái tim trước cửa thành chớp nhoáng.

Trái tim người đi xem sao lại treo lên cửa thành chớp nhoáng (Eclair), được? Cửa thành chớp nhoáng có phải là cửa hàng thịt dẫu? và thủ thành có là anh đồ tể dẫu?

Ngon đèn đầu mắt.

Ngo báo ngày 3-1-34, trong « Đêm Ban-Gnan » của Leiba:

Ngon đèn đầu lạc đồ lét được đặt lên giữa sập, ngon ngác nhìn khách lạ đêm nay.

Ngon đèn đầu lạc ngon ngác nhìn khách lạ, thì không biết nhìn bằng cái gì? Chắc nhìn bằng con mắt đồ lét. Thế thì ngon đèn ấy đau mắt hay là buồn ngủ dấy?

Pháp-Việt dễ huê.

N.B. ngày 15-1-34, trích « công văn »:

Ông Nguyễn-văn-Hậu, surveillant lập sự tại nhà pha hỏa lò...

Bà Nguyễn-thị-Yên, nữ khán-hò chèo hạo nhi tại Việt Trì...

Cái lỗi văn: Surveillant lập sự, và nữ khán hộ chèo, phải gọi nó là lỗi văn Pháp-Việt dễ huê, nếu không muốn gọi nó là lỗi văn lại!

Trung-Bắc Tân-Văn ngày 16-1-33, có đăng:

1 hội tuyển Nam-vang hạ Hội tuyển Nam-kỳ 3 à 5

Được 3 bàn, thua 5 bàn mà gọi là thắng thì cái thắng đó gọi là thắng thua. Giá Nam-vang chịu khó để Nam-kỳ đá vào lưới mình độ dăm bàn nữa thì còn là thắng nữa!

Nhất dao-Cao đưa mắt nhìn lại phía trên tờ báo thấy đề: 16-1-1933 mới biết rằng trong khi đăng cái tin thắng thua, Trung-Bắc muốn tỏ ra rằng mình « tiến lùi ».

NHẤT HÀN LÂM

Muốn mua áo laine tốt chỉ đến CỤ-CHUNG

JOSEPH T. B. TRÚC

Luật-khoa Cử-nhân, Đại Học-đường Paris. Cố-vấn pháp-luật Số 5, Hàng Da cũ, Rue des Cuirs (cạnh bãi chợ Hàng Da, Hanoi)

Việc kiện-tung, làm đơn, hợp-đồng, văn-tự. Đòi nợ. Mua, bán, nhà, đất v. v...

Lệ phí pháp-luật: mỗi lượt 1 đồng ở xa, xin gửi mandat.

LỊCH TÀU QUỐC-NGŨ

Hiệu Chính-Thái Song-Hỷ, đang ấn hành một quần lịch tàu quốc-ngũ, nội dung đại khái như lịch tàu xưa nay, mà toàn bằng quốc-ngũ, để cho ai cũng xem lấy được, tra cứu lấy được.

Không những có đủ phần nhất lịch có ngày tốt, ngày xấu, lại thêm nhiều phần rất cần cho mọi nhà: phép tính ngày giờ, phép so đôi tuổi, xem giờ sinh-tử, đoán mộng, xem tuổi làm nhà v. v...

Sách in rất đẹp, dày hơn 120 trang, khổ rộng, giấy tốt, chùng rằm tháng chạp ta sẽ xuất bản.

TRƯỚC TẾT NGUYỄN-ĐÀN

Tiệm Chính Bombay 89 Hàng Khay lại vừa nhận được rất nhiều hàng kiểu mới của Mỹ, Ang-lê, Đức và Thượng-hải, trông thiệt lạ mắt, tính ra chẳng còn mấy ngày nữa, các bạn hàng nên sắm trước cho kịp, giá bán rất hạ về dịp cuối năm.

NÊN DÙNG PHÁO VIỆT-NAM

hiệu Tường-Kỷ, Hạnh-Phúc, Khánh-Thọ

BÁN TẠI HIỆU TƯỜNG-KỶ

78-80, phố hàng Đường và 44, phố hàng Bồ HANOI

— Xưởng chế-tạo: Phú-xá HADONG —
Có đặt đại-lý khắp tam kỳ



MỘT GIỌT THƠM MUỐI NGÀY

Nước hoa nguyên chất chưa pha

HIỆU CON VOI

Jasmin, narciss, Quelques fleurs, violette, fleur d'amour, rose, menthe

1 lọ 3 grs. 0\$20, 1 tá 2\$00, 10 tá 18\$00

1 lọ 6 grs. 0.30, 1 tá 3.00, 10 tá 27.00

1 lọ 20 grs. 0.70, 1 tá 7.00, 10 tá 63.00

PHÚC-LỢI 79, Paul Doumer, Haiphong, bán buôn và bán lẻ.

Mua buôn tiền cước bán hệu chịu cả.

Đại-lý: M. PHẠM-HẠ-HUYỀN 36, Rue Sabourain, Saigon



NHÀ THÍ-NGIỆM LÊ-HUY-PHÁCH 12 SINH-TỬ

HANOI

Đã phát-minh nhiều thuốc hay để chữa bệnh Lậu và Giang-mai, ai-ai đều biết. Nay mới xuất bản quyển « Bệnh nguyên » là một quyển đề dò căn các bệnh và cách dùng thuốc, cùng một mục nói riêng về bệnh Lậu, Giang-mai và Hạ-cam, để công-hiến quốc-dân. Vậy ai ở xa muốn lấy, xin dính timbre 0\$10, làm tiền cước phí.



Viện-Dòng Tôn-Tịch Hội

Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phật-làng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp
Đăng-bạ Hanoi số 419

Tổng-cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giấy nói số 892
Sở-Quản-lý ở Saigon — 68, Bd. Charner — Giấy nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG DÉCEMBRE 1933

Mở ngày thứ sáu 29 Décembre 1933 ở sở Tổng-Cục tại Hanoi do
ông LO GI Quản-lý hội chủ tọa, ông Marcel COURT và ông KHUC-
TICH dự tọa cùng trước mặt quan Kiểm-Duyệt các hội tư bản Trung
Bắc lưỡng kỳ của Chính-Phủ.

XỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng : 5.000\$	26.965	Phiếu này chưa có ai mua
Lần mở thứ hai trúng : 1.000\$	630 ¹ 630 ² 630 ³ 630 ⁴ 630 ⁵	M. Diên-vân-Hậu Agent de Police Rue Fouck Saigon Trúng lĩnh 200\$ về M. Brieux Pétra Surveillant à la Mairie Saigon Phiếu này không hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng. M. Hà-thức-Ngo Rue Gialong à Tourane Trúng lĩnh 200\$ về M. Ng-vân-Thôi Secrétaire P.T.T. 27, d'Arras Saigon Trúng lĩnh 200\$ về 3.630 ^A M. Lê văn Tỏi Istituteur à Bung Thudaumot Trúng lĩnh 500\$ về 3.630 ^B M. Chu-vân-Mậu Travaux Publics Kompong Thom Trúng lĩnh 500\$
Lần mở thứ ba khỏi phải đóng tiền	2.549 ¹ 2.549 ² 2.549 ³ 2.549 ⁴ 2.549 ⁵ 5.549	M. Mai-vân Ryl P. pri-tire An-nhon xa G. a. d. nh M. Ng-quang-Thiệp Secrétaire de Chemin de fer Rue M. Ng-vân-Côt Sous brigadier de police Saigon M. Huynh-van Hai 15 Rue Gallieni Saigon Mme Ng-thi-Đạt 18 Rue Faucault Dakao. Những phiếu trúng 200\$00 sẽ được miễn chờ M. Le Bris 10 Rue Cha gneau Hué. Phiếu 1000\$ đóng ngay một lần se lại hoàn 1.00

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ ba 30 tháng giêng tây hời
19 giờ 30, tại sở Quản-Lý số 68, Boulevard Charner — Saigon
Món tiền hoàn về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Janvier
1934 định là 5.000\$.

Phòng đọc sách

PHỤ-NỮ và NHI-ĐỒNG

Bắt đầu từ 1er Janvier 1934, Nam-kỳ Thư-
viện (mọi đã hùn trừ được 2.000 bộ sách
Quốc-văn làm phòng đọc sách cho Phụ-nữ và
Nhi-đồng.

Mời các bà các cô lại Thư-viện mua
Carte de Prêt) Giấy mượn sách ra như
sau này :

1 tháng	0\$60
3 tháng	1.60
6 tháng	3.00
1 năm	6.00

NAM-KỲ THƯ- VIỆN lại cáo

MÃN NGUYỆT KHAI HOA
dời cho được ?

RƯỢU CHÔI HUA KỲ

ma sưa ngậy mơn quýt.

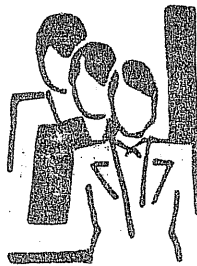
TẨM SONG, CẠO SONG
hỏi cho được ?

PHẦN « CON GÀ »

Soa vừa trắng, mát, thơm
lặn rôm, khỏi ngứa, tốt hơn
các thứ phấn khác nhiều

Ai cần tìm thấy chạy thuốc ???

Chúng tôi xin lấy lòng thành-thực mà giới-thiệu cùng bà con một vị danh-sư là ông HỮA-
GIA-NGU, chủ hiện bảo-chế THIÊN-HOA-DƯƠNG ở số nhà 20 phố hàng Đường Hanoi. Ông HỮA-
GIA-NGU làm thuốc tại Hanoi đã 6, 7 năm nay: cái tài xem bệnh chữa thuốc, cái đức trong nghĩa
khinh tài của ông, chắc bà con cũng từng nghe tiếng. Nay muốn cho nhà bệnh được thêm phần
tiện lợi, ông mới mở ra hiệu bảo-chế THIÊN-HOA-DƯƠNG này. Ai muốn bắt mạch xin đơn đến
lúc nào cũng được. không hạn giờ khắc và cũng không mất tiền nong chỉ cả Còn thuốc của
hiệu ông thì bảo chế đúng phép, tính giá phải chăng và một điều tốt nhất là không hề làm sự giả-
dối. Hiếu ấy tại eo bên đố các thứ thuốc cao đơn hoàn tán của các nhà danh-giá : à những thuốc
kinh-nghiệm về khoa phụ-nữ do tay ông chế ra, như thuốc điều-kinh chướng-tử, thuốc bạch đới
(tục gọi là bệnh khí-bur), thuốc sản-hậu vân vân.... Chả dám nói là hiệu-nghiệm như thần, nhưng
thực mắt chúng tôi đã từng thấy nhiều người uống mà khỏi bệnh. Vậy tưởng bà con nên lưu-ý
đến phòng lúc cần dùng.



ĐỒ-HỮU-HIỆU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE INTERNATIONALE DE COUPE DE PARIS

N° 41 Rue du Chanvre

Coupe et façon Impeccable et soignée adaptée à toutes
anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút
nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy có mủ và xem trong
mức tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không
cồng phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người
Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không
thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mai, tìm-la phát hạch
lên soài nóng rét lở-loét quy-đầu đau xương, rất thịt, rức đầu, nổi mề-day, ra mào gà,
hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60
một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG

88 — Route de Hué (sẽ cửa chợ Hòm) Hanoi — Téléphone 755

AI BỊ TÊ-THẤP

Nhức buốt gân xương, tê bì ngoài da,
chân tay buồn mỗi hình như kiến cắn, nên
dùng thuốc thấp hiệu XONG-THÀNH là
chống khỏi, xa gần nhiều người tin dùng
mà ai ai cũng đều khỏi bệnh cả. Thuốc
bóp ngoài mỗi chai 0\$30. Thuốc uống trong
mỗi hộp 2\$00. Giang-mai mỗi lọ 0\$80. Thuốc
lậu mỗi lọ 0\$60. Thuốc uống êm hòa chống
khỏi bệnh. Khi đã khỏi bệnh tình nên dùng
1, 2 hộp Dương-khí bổ-thận hoàn là
dứt hết nọc độc. Mọi hộp 2\$00.

XONG-THÀNH

227, Route de Hué — Hanoi

Thần hộ phổi

Là một thứ thuốc của mấy ông thầy-thuốc có
danh-tiếng mới phát-mình ra, chuyên trị hết
thầy các chứng bệnh phổi, đau phổi rạo phổi
tức ngực, đau ngực, ho đốm, ho khan, ho ra
huyết, ho lâu thành lao, mất tiếng, ngứa cổ,
đau cổ, nóng trong cổ, suyễn thở, vân vân.

Đàn ông, đàn bà, già, trẻ đều dùng được cả,
có nhiều giấy của các thầy-thuốc chứng nhận
là một môn-thuốc trị phổi rất hay, và các nhà
dùng thấy hiệu-nghiệm khen ngợi.

Giá mỗi lọ 1 \$ 00 mỗi tá 10 \$ 00

Hỏi tại : M. Nguyễn-xuân-Dương, viện
thuốc Lạc Long số 1 hàng ngang Hanoi



PULL'OVERS
CHEMISETTES DE TENNIS

CU' - LẬP

GIÁ HẠ!! KIỂU ĐẸP!!

BÁN BUÔN, BÁN LẺ

XIỀNG ĐỆT

61, Rue de la Soie

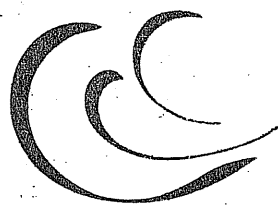
HANOI



0\$04

LO COLLYRE JAUNE

MUA LAI



Bản hiệu muốn mua lại lọ đựng
thuốc đau mắt **COLLYRE**
JAUNE, mỗi cái **0\$04**.

Xin Quý-khách đem lại cho, vừa
được lời vừa giúp cho bản hiệu.



Pharmacie CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert

HANOI

Imp. Lê-van-Tân — Hanoi

Le G érant : Phạm-hữu-Ninh